



Điện thoại: (+84) 2363 846 290



Địa chỉ: Số 36 Ông Ích Đường, Phường Hòa Thọ Đông,
Quận Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng



Email: office@hoatho.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG
NIÊN 2021

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ
Hòa cùng thời đại - Thọ với nhân văn



MỤC LỤC

01

THÔNG TIN CHUNG

02

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

03

TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

04

BÁO CÁO
BAN ĐIỀU HÀNH

05

BÁO CÁO
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

06

BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

07

QUẢN TRỊ CÔNG TY

08

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

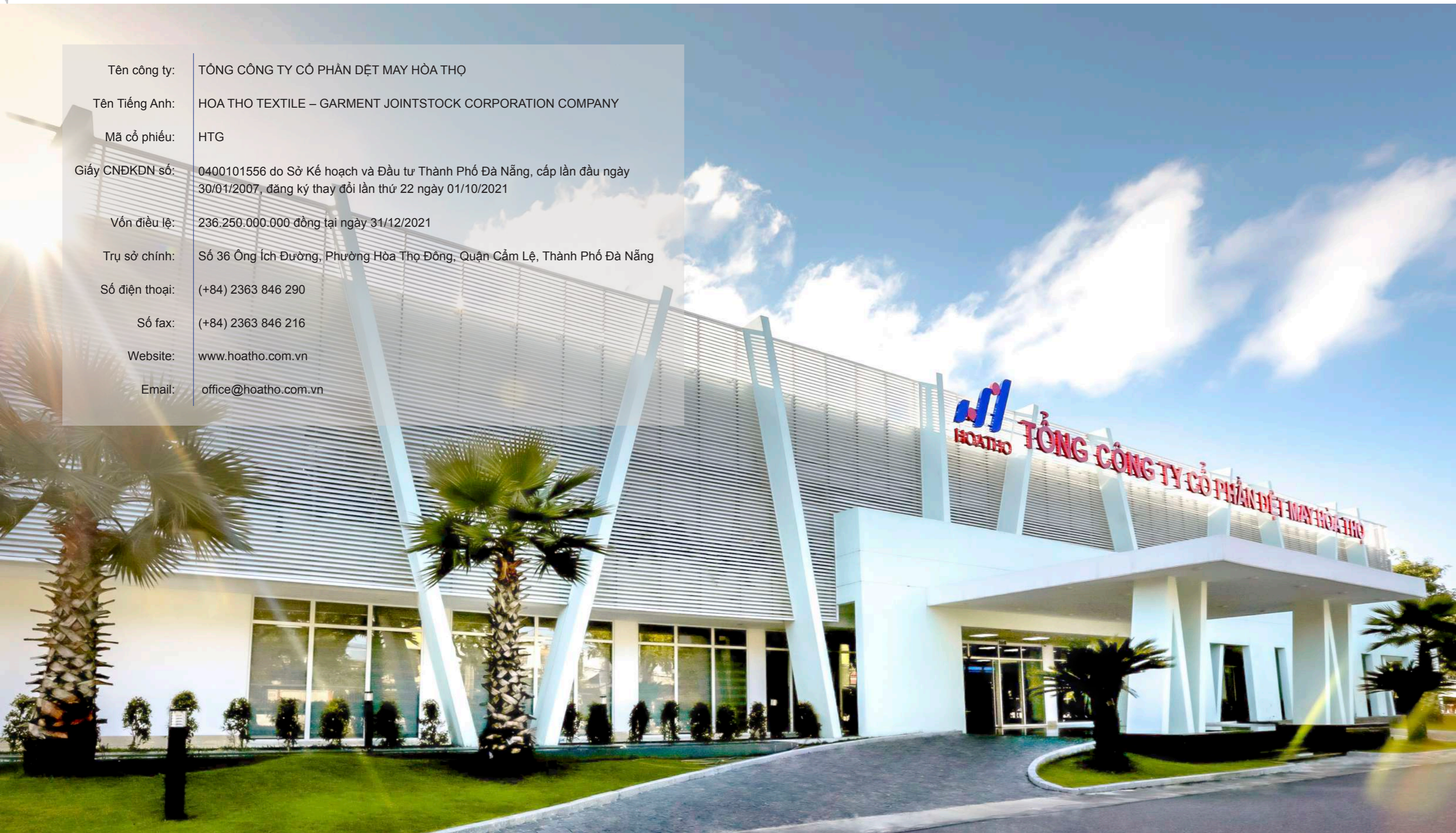


01 THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành và phát triển
- Các thành tích, giải thưởng
- Sơ đồ bộ máy quản lý
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Định hướng phát triển
- Các yếu tố rủi ro

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty:	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ
Tên Tiếng Anh:	HOA THO TEXTILE – GARMENT JOINTSTOCK CORPORATION COMPANY
Mã cổ phiếu:	HTG
Giấy CNĐKDN số:	0400101556 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Đà Nẵng, cấp lần đầu ngày 30/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 01/10/2021
Vốn điều lệ:	236.250.000.000 đồng tại ngày 31/12/2021
Trụ sở chính:	Số 36 Ông Ích Đường, Phường Hòa Thọ Đông, Quận Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng
Số điện thoại:	(+84) 2363 846 290
Số fax:	(+84) 2363 846 216
Website:	www.hoatho.com.vn
Email:	office@hoatho.com.vn



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2016
Thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, Tổng Công ty đã chào bán thành công 787.500 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 165.375.000.000 đồng. Tổng Công ty nộp hồ sơ và nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của UBCKNN số 83/GCN-UBCKNN ngày 19/12/2016.

2015
Theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, Công ty đã chào bán thành công 750.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 157.500.000.000 đồng.

2011
Chủ tịch UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 81/UBCK-GCN cho Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, tăng vốn điều lệ lên 150.000.000.000 đồng.

2017
Ngày 23/02/2017, Tổng Công ty đã hoàn tất đợt phát hành tăng vốn điều lệ lên 225.000.000.000 VNĐ. Tháng 06/2017, Công ty chính thức đăng kí giao dịch trên sàn UPCOM với tên giao dịch HTG. Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) và Hiệp Hội Dệt May Việt Nam (Vitas) thuộc Bộ Công thương.

1962
Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ được thành lập, tiền thân có tên là Nhà máy Dệt Hoà Thọ (SICOVINA) thuộc Công ty Kỹ nghệ Bông vải Việt Nam

2010
Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 171/2010/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 9.650.000 cổ phiếu.

2019
Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ bổ sung ngành nghề kinh doanh: bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.

1975
Khi thành phố Đà Nẵng được giải phóng, Nhà máy Dệt Hoà Thọ được chính quyền tiếp quản và đi vào hoạt động trở lại vào ngày 21/04/1975.

2007
Ngày 02/07/2007 Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng.

2020
Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ là Doanh nghiệp có sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam Giai đoạn 2020-2022

1993
Nhà máy Dệt Hoà Thọ chuyển đổi thành Doanh nghiệp Nhà nước với tên gọi là Công ty Dệt Hoà Thọ theo quyết định thành lập số 241/TCLĐ ngày 24/03/1993 của Bộ Công nghiệp nhẹ.

2006
Tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt may Hòa Thọ với tổng số cổ phần chào bán thành công là 900.000 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 12.249 đồng/ cổ phần. Ngày 15/11/2006, Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động thành công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3203001300, đăng ký lần đầu ngày 30/01/2007 do Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng cấp với vốn điều lệ ban đầu là 45.000.000.000 đồng.

2021
Theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ, Công ty đã chào bán thành công 1.125.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 236.500.000.000 đồng

1997
Công ty đổi tên thành Công ty Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 433/QĐ-TCLĐ của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam.

2005
Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt may Hoà Thọ theo quyết định số 200/2005/QĐ-TTg ngày 08/08/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

CÁC THÀNH TÍCH, GIẢI THƯỞNG



Huân chương lao động
Hạng 1, 2, 3



Doanh nghiệp Asian
được ngưỡng mộ 2007



Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động ngành dệt may
Việt Nam năm 2021



Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam về “
Công đoàn cơ sở vững mạnh có phong trào thi đua xuất
sắc năm 2021”



Giải thưởng sao vàng Đất Việt 2005, 2007, 2008, 2009,
2011, 2012, 2013, 2015, 2017, 2018



Doanh nghiệp tiêu biểu ngành
Dệt May và Da Giày 2009, 2010



Bằng khen Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ đã
có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch
Covid-19 và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh



Doanh nghiệp an toàn tiêu biểu ngành dệt may Việt Nam
năm 2020



Chứng nhận Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
là doanh nghiệp có sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia
Việt Nam giai đoạn 2020-2022



Cờ thi đua trong phong trào thi đua yêu nước thành phố
Hà Nội giai đoạn 2015 - 2020

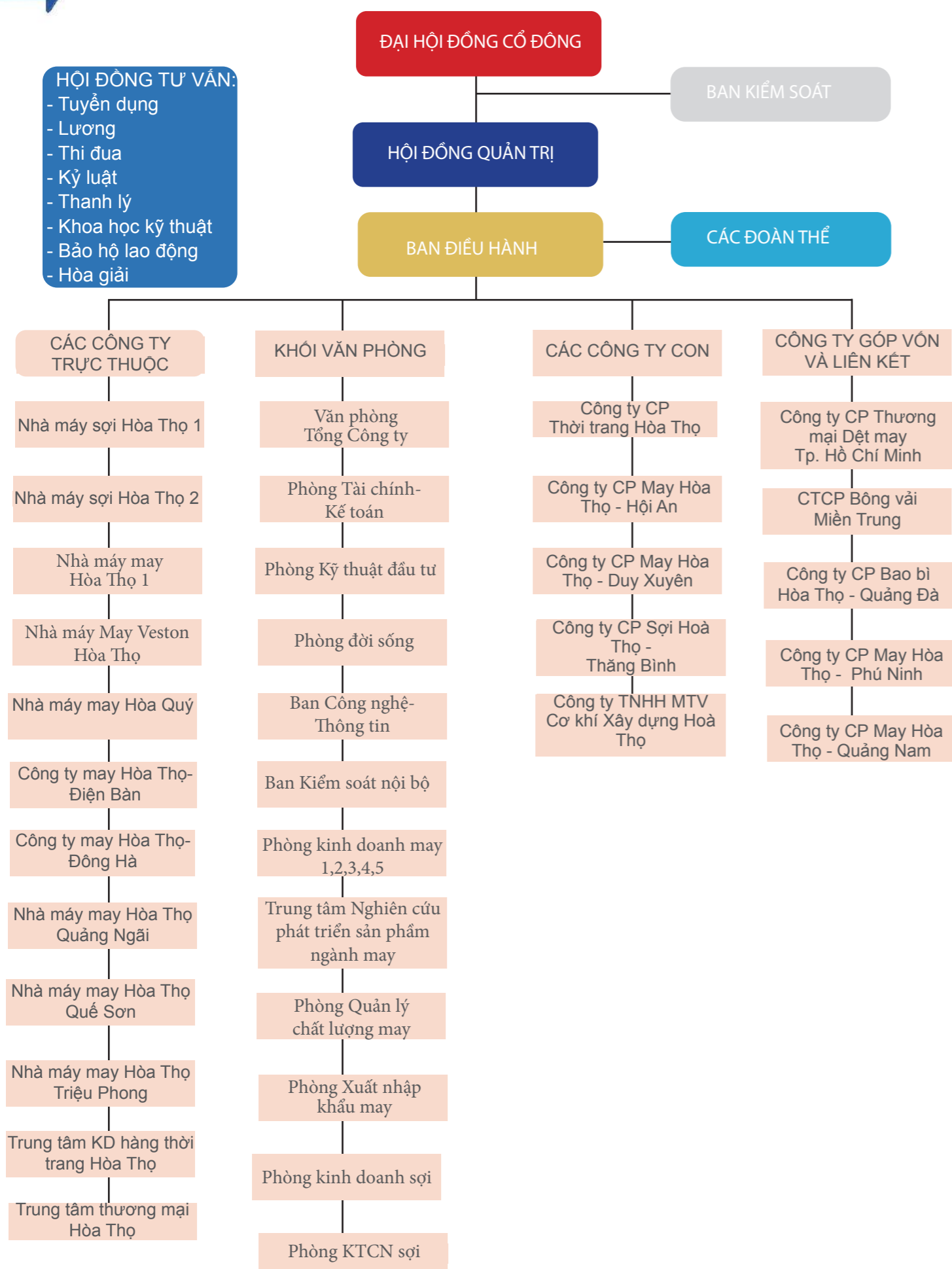


Bằng khen trong công tác hiến máu tình nguyện và vận
động hiến máu tình nguyện



Bằng khen về thành tích xuất sắc trong công tác phối
hợp, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách Bảo hiểm
xã hội, Bảo hiểm y tế giai đoạn 2019 - 2020

SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ



- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- Hội đồng quản trị (HĐQT): Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.
- Ban Tổng Giám đốc (BTGD): Là cơ quan điều hành hoạt động hằng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- Ban Kiểm soát (BKS): Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty.



Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Đơn vị	Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty	Tỷ lệ biểu quyết của Tổng Công ty
I Công ty con			
1	Công ty Cổ phần Thời trang Hòa Thọ	76,88%	76,88%
2	Công ty Cổ phần May Hòa Thọ- Hội An	54,18%	54,18%
3	Công ty Cổ phần May Hòa Thọ- Duy Xuyên	81,73%	81,73%
4	Công ty Cổ phần Sợi Hòa Thọ- Thăng Bình	74,49%	74,49%
5	Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Hòa Thọ	100%	100%
II Công ty liên kết			
1	Công ty Cổ phần May Hòa Thọ- Quảng Nam	32,14%	32,14%
2	Công ty Cổ phần May Hòa Thọ- Phú Ninh	20,00%	20,00%



Ngành nghề kinh doanh:

- Chủ yếu sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục): sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng may mặc, vải, sợi, chỉ khâu, các loại thiết bị, nguyên phụ liệu, phụ tùng ngành dệt may.
- Bên cạnh đó HTG còn mở rộng loại hình kinh doanh sang các mảng: siêu thị, du lịch, khách sạn, kinh doanh vận tải hàng, kinh doanh bất động sản, xây dựng công nghiệp, dân dụng khai thác nước sạch phục vụ sản xuất công nghiệp và sinh hoạt, sản xuất điện mặt trời, kinh doanh giấy các loại, bán lẻ trong siêu thị, bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh...

Địa bàn kinh doanh

- Thị trường trong nước: HTG có hệ thống phân phối chủ yếu tập trung ở Hà Nội, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.
- Thị trường ngoài nước: Với các sản phẩm đa dạng như: suit, quần tây, áo khoác, bảo hộ lao động,... cùng chất lượng đảm bảo, mẫu mã hợp thời đại, sản phẩm Hòa Thọ được khách hàng đánh giá cao, kể cả những thị trường với tiêu chuẩn khắt khe như Hoa Kỳ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc....

Các mục tiêu chủ yếu của Tổng Công ty

- Tôn chỉ hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ là không ngừng sáng tạo, xây dựng và phát triển sản phẩm cốt lõi, đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày một cao của khách hàng.
- Tăng cường công tác quản trị nhân sự, đào tạo nguồn nhân lực, đẩy mạnh công tác thị trường, bảo đảm phát triển thị trường bền vững.
- Đẩy mạnh phát triển nghiên cứu khoa học kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị hiện đại, thiết bị tự động hoá.
- Không ngừng nâng cao hiệu quả kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông Tổng Công ty, chủ chốt tập trung các ngành nghề cốt lõi, tiếp tục duy trì việc huy động và sử dụng vốn hiệu quả.
- Nâng cao công tác quản lý tài chính, tăng cường công tác giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện tốt công tác trách nhiệm xã hội và môi trường theo hướng sản xuất xanh, quản lý môi trường, quản lý lao động theo tiêu chuẩn quốc tế.

Các chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục cơ cấu lại mặt hàng, phát triển và hoàn thiện chuỗi OEM để tạo năng lực cạnh tranh tốt.
- Mở rộng thêm thị trường Châu Âu, hoàn thiện Trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm, đón đầu các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết và tham gia.
- Chú trọng phát triển hơn nữa thị trường thời trang nội địa, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử để mở rộng và có những bước phát triển đột phá trong ngành thời trang nội địa.
- Xây dựng và hoàn thiện các nhà máy thực chất, tiến dần đến các tiêu chuẩn để xây dựng nhà máy thông minh cho cả hai ngành Sợi và May, chuẩn hoá hệ thống sản xuất và hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.
- Ứng dụng công nghệ thông tin sâu vào các mặt hoạt động của Tổng Công ty để bảo đảm mức độ cho chuyển đổi số
- Tiếp tục đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái phục vụ sản xuất và nâng cao hiệu quả, hướng tới biện pháp bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tái tạo, sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng và nguồn nước, đảm bảo các tiêu chí phát triển bền vững.
- Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị theo hướng tự động hoá cao nhằm tiết kiệm lao động, thay thế hết năng lực của thiết bị tự động, tránh lãng phí và đảm bảo mang lại hiệu quả tốt nhất sau đầu tư.
- Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, hoàn thiện nhân sự cho chuỗi năng lực OEM và tiến đến làm ODM thực chất.
- Chăm lo, quan tâm đời sống của người lao động để giữ vững nguồn lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất, duy trì tốt hệ thống trách nhiệm xã hội, môi trường theo các yêu cầu mới của quy định.
- Tập trung cho công tác môi trường, phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, an toàn vệ sinh thực phẩm của Tổng Công ty.



Các mục tiêu đối với môi trường, cộng đồng và xã hội

- Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ luôn cố gắng nỗ lực để đảm bảo lợi ích cốt lõi cho cổ đông, người lao động và khách hàng, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo công ăn việc làm cũng như thu nhập cho người lao động.
- Tập trung chăm lo về tiền lương và các chính sách cho người lao động, phối hợp với các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh phong trào thi đua trong lao động sản xuất duy trì các chương trình phúc lợi cho người lao động.
- Tạo điều kiện an toàn nhất để người lao động yên tâm công tác và phát huy năng lực, mang lại hiệu quả cao và tăng năng suất lao động. Xây dựng một môi trường làm việc lành mạnh, văn minh và tiên tiến.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội tại Tổng Công ty như: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên.
- Tổng công ty luôn quan tâm đến cộng đồng người lao động, an sinh xã hội, quan tâm và hỗ trợ các nhân sự trong diện khó khăn cũng như đóng góp, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào vùng sâu vùng xa.
- HTG luôn tuân thủ và làm việc theo quy định của pháp luật, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến môi trường trong hoạt động sản xuất của Tổng Công ty.





Giá trị cốt lõi

Tốc độ - trí tuệ - hiệu quả



Tầm nhìn - Sứ mệnh

Là Doanh nghiệp nòng cốt của Tập đoàn dệt may Việt Nam, Tổng Công Ty Cổ Phần Dệt May Hòa Thọ xây dựng một Hòa Thọ phát triển trường tồn, có tính nhân văn cao, có chất lượng vượt trội, có sáng tạo không ngừng nhằm thỏa mãn nhu cầu khách hàng và sự hài lòng nhất cho cổ đông, để sản phẩm Hòa Thọ đi khắp thế giới.



Triết lí kinh doanh

- Người lao động là tài sản quý giá nhất của Tổng Công ty.
- Tạo giá trị thực sự cho khách hàng.
- Đóng góp vào sự phát triển của đất nước, môi trường sống và đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông.



Định hướng phát triển

- Văn hóa nhân văn và thượng tôn pháp luật.
- Môi trường xanh, sạch, đẹp.
- Chủ động hội nhập kinh tế Quốc tế.
- Tích cực tham gia chuỗi giá trị ngành và toàn cầu.



RỦI RO KINH TẾ

Năm 2021, nền kinh tế Việt Nam phải chịu nhiều ảnh hưởng nghiêm trọng từ các đợt bùng dịch Covid-19, các hoạt động sản xuất, thương mại toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề có thể nói đến như: hàng không, du lịch và dệt may... Dịch bùng phát ở khu vực phía bắc, khu trọng tâm kinh tế TP.HCM và lan ra các vùng lân cận phía nam khiến tình hình sản xuất ngành dệt may điều chỉnh khi phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức khi chuỗi cung ứng nguyên liệu đầu vào từ các nước bị gián đoạn và nhu cầu tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm giảm khiến các doanh nghiệp dệt may gần như đóng băng.

Với những khó khăn của nền kinh tế, Chính phủ ban hành Nghị quyết 128/NQ-CP quy định tạm thời thích ứng an toàn và kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 từ đó sản xuất bắt đầu hồi phục. Trong năm, ngành dệt may đã vượt lên khó khăn, duy trì đà tăng trưởng tốt khi ngành dệt may đạt 39 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu. Trong đó, may mặc đạt 28,9 tỷ USD; xơ, sợi dự đạt 5,5 tỷ USD... Mặc dù dịch bệnh được kiểm soát những tháng cuối năm nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp ở thị trường nội địa và nước ngoài, Tổng Công ty luôn chủ động cập nhật diễn biến thế giới cũng như tuân thủ chính sách 5K để bảo đảm cho hoạt động sản xuất và kịp thời đưa ra những phương án phòng ngừa rủi ro.

RỦI RO TỶ GIÁ

Dệt may được coi là một trong những lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế, kim ngạch xuất khẩu ngành dệt đạt 10% - 15% GDP hàng năm. Việt Nam là một trong những nhà xuất khẩu dệt may hàng đầu thế giới với thị phần 4% - 5% và giữ vai trò quan trọng đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế. HTG là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dệt may và chủ yếu là xuất khẩu nên Tổng Công ty chịu ảnh hưởng lớn của biến động tỷ giá khi nguồn nguyên vật liệu đầu vào được nhập chủ yếu từ Trung Quốc, Ấn Độ và thành phẩm được xuất sang Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Canada... Vì vậy, rủi ro biến động tỷ giá có ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của Tổng Công ty. Bên cạnh đó, kinh tế mở cửa trở lại sẽ khiến nhu cầu hàng hoá và giao thương hồi phục. Trong khi chính sách tiền tệ nới lỏng của NHNN tiếp tục hoạt động bơm tiền mạnh chủ yếu thông qua kênh tỷ giá và dự trữ bắt buộc, thúc đẩy lạm phát tăng mạnh. Trong năm, Ngân hàng Nhà nước cung ứng ra thị trường hơn 34.000 tỉ đồng thông qua việc mua vào 1,5 tỷ USD trên thị trường ngoại hối khi tỷ giá USD/VND giảm, đây là cơ hội của cơ quan nhà nước gia tăng dự trữ ngoại tệ giá rẻ nhưng khả năng cạnh tranh hàng xuất khẩu của Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng. Với mục tiêu mở rộng thị phần hàng xuất khẩu, Tổng Công ty luôn có những chính sách tài chính cụ thể để hạn chế rủi ro biến động tỷ giá gây ra.

RỦI RO LÃI SUẤT

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) giữ nguyên lãi suất cơ bản ở biên độ 0-0,25% xuyên suốt trong năm 2021 nhằm ngăn cản sức ép lạm phát tăng cao. Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước hỗ trợ lãi suất, chi phí vốn vay cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch Covid. Hiện lãi suất huy động bằng đồng Việt Nam dao động từ 3% - 4%/năm đối với kỳ hạn dưới 6 tháng, 3,7% - 5%/năm đối với kỳ hạn 6 - 12 tháng và 4,2% - 6,5%/năm đối với kỳ hạn trên 12 tháng. Mặt bằng lãi suất cho vay của các ngân hàng có xu hướng giảm để tăng trưởng kinh tế. Đây cũng là yếu tố tích cực đối với doanh nghiệp nói chung và Tổng Công ty Hoà Thọ nói riêng, giúp Tổng Công ty tiết kiệm chi phí tài chính, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tiềm năng tăng trưởng của doanh nghiệp.

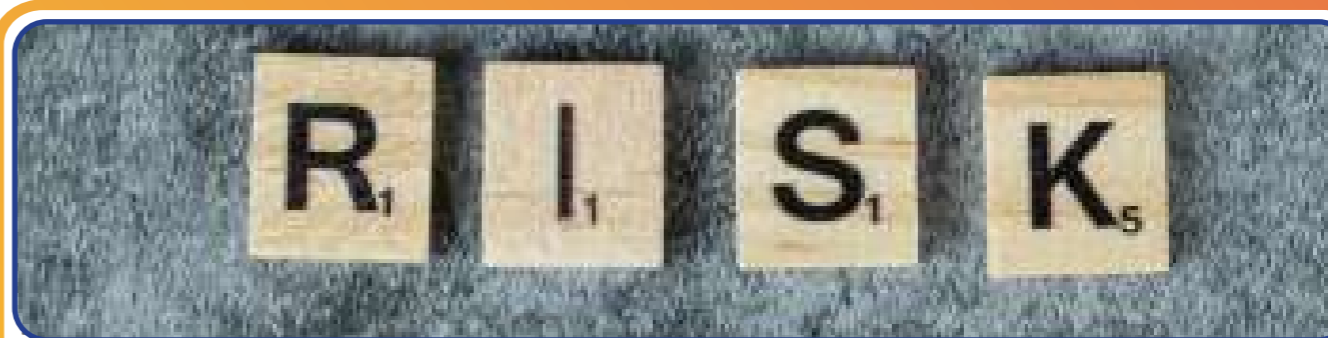
RỦI RO LUẬT PHÁP

Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam và chịu sự điều chỉnh bởi luật của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật Doanh Nghiệp, Luật Kế Toán, Luật Lao Động... Ngoài ra, Tổng công ty phải tuân thủ các chính sách thuế hải quan liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu. Bên cạnh đó, Tổng công ty còn chịu tác động các điều luật của thị trường chứng khoán Việt Nam vì doanh nghiệp được đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM. Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên Minh Châu Âu (EVFTA) được ký kết, tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu dệt may Việt Nam. EVFTA yêu cầu chất lượng cũng như các quy tắc đầu vào đạt chuẩn xuất khẩu sang EU. Với các điều luật, chính sách pháp luật liên tục đổi mới để phù hợp với nền kinh tế, Hoà Thọ chủ động cập nhật liên tục, nghiên cứu luật và chính sách kỹ lưỡng nhằm vừa nâng cao hiệu quả phòng ngừa các rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh, vừa duy trì hoạt động hiệu quả.



RỦI RO NGUỒN NHÂN LỰC

Tất cả các ngành sản xuất trong nền kinh tế hiện nay đều cạnh tranh bằng năng suất và chất lượng sản phẩm, đặc biệt là những ngành xuất khẩu, không chỉ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong nước với nhau mà còn cạnh tranh với nước ngoài. Tại Việt Nam, dệt may vốn là ngành thâm dụng lao động, chi phí nhân công là khoản rất lớn đối với doanh nghiệp; và để đào tạo một nhân công thì mất khoảng từ 3-6 tháng. Trong thời gian này, Công ty phải chịu chi phí đào tạo, chi phí hư hỏng sản phẩm do công nhân chưa lành nghề. Do đó, biến động nhân sự là rủi ro lớn. Vì vậy, để duy trì và có được nguồn nhân lực chất lượng cao, Tổng Công ty luôn có những chính sách đào tạo giúp nâng cao tay nghề và đòi hỏi khắt khe đối với người lao động. Bên cạnh đó, Tổng Công ty luôn duy trì chính sách đãi ngộ, lương thưởng, phúc lợi hợp lý nhằm thu hút và giữ chân nguồn lao động chất lượng cao. Đồng thời, Tổng Công ty cũng tăng cường hợp tác với các nước phát triển, các tổ chức quốc tế nhằm nâng cao năng lực, đào tạo nhân lực và hỗ trợ kỹ thuật cho Doanh nghiệp.



RỦI RO CẠNH TRANH

Ngành dệt may Việt Nam luôn phải chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các quốc gia xuất khẩu (quốc gia có nguyên vật liệu giá rẻ) như Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Campuchia... Vì vậy, doanh nghiệp dệt may nói chung và HTG nói riêng cần chuẩn hoá chuỗi giá trị sản xuất để nâng cao chất lượng cũng như hội nhập với thị trường quốc tế. Với xu hướng dịch chuyển xuất khẩu do căng thẳng trong quan hệ thương mại Mỹ - Trung, việc tham gia sâu rộng vào các Hiệp định Thương mại thế giới như CPTPP, EVFTA và RCEP... là cơ hội của ngành sản xuất dệt may nội địa không ngừng được nâng cấp, cải thiện và tạo cơ hội cho hàng dệt may xuất khẩu Việt Nam mở rộng thị phần trên thị trường thế giới. Để tận dụng cơ hội này, Tổng Công ty luôn xây dựng chiến lược kinh doanh và chuyển đổi, tăng cường công tác quản trị nhân lực, đào tạo nguồn nhân sự, đẩy mạnh công tác thị trường, đảm bảo phát triển thị trường bền vững, đẩy mạnh phát triển nghiên cứu khoa học kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị hiện đại, thiết bị tự động; nâng cao công tác quản lý tài chính.

RỦI RO NGUYÊN VẬT LIỆU

Đối với doanh nghiệp sản xuất thì nguyên vật liệu đóng vai trò quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nguyên vật liệu của Tổng Công ty được nhập chủ yếu từ Trung Quốc nên khi dịch bệnh bùng phát, chuỗi cung ứng nguyên liệu đầu vào bị gián đoạn khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong đáp ứng đơn hàng. Bên cạnh đó, với chính sách kích cầu nền kinh tế của Ngân hàng Nhà Nước đồng thời gia tăng lạm phát tăng kết hợp với thiếu hụt nguồn cung khiến giá nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh làm ảnh hưởng biên lợi nhuận của doanh nghiệp. Vì vậy, để nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời gian tới, Tổng Công ty tập trung đẩy mạnh kiểm soát chất lượng và giá cả nguyên vật liệu đầu vào nhằm đáp ứng chất lượng và nhu cầu giá thành sản phẩm, tối ưu hoá chuỗi cung ứng, hạn chế rủi ro từ phía nguyên vật liệu nhập khẩu.

RỦI RO KHÁC

Bên cạnh những rủi ro trên, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ cũng luôn đối mặt với những rủi ro không kiểm soát được như dịch bệnh, thiên tai, cháy nổ... Trong năm 2021, kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn khi thiên tai, bão lụt xảy ra ở miền Trung ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất, hoạt động của công ty. Bên cạnh đó, dịch bệnh Covid-19 bùng phát và phức tạp khiến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm giảm, nhà máy bị phong tỏa, nhân công bị cách ly... là những khó khăn mà ngành dệt may phải đối mặt. Do đó, Tổng Công ty luôn thực hiện chủ trương theo dõi và nắm bắt thông tin kịp thời nhằm đưa ra các biện pháp phòng vệ rủi ro và đảm bảo cho hoạt động của doanh nghiệp được thông suốt.

02 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban điều hành
- Những thay đổi trong Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc
- Tình hình nhân sự và chính sách đối với người lao động



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Đức Trí	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
4	Ông Phạm Văn Tân	Thành viên HĐQT
5	Bà Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
6	Ông Lê Quốc Ân	Thành viên HĐQT độc lập

Ông Nguyễn Đức Trí

Chức vụ

Chủ tịch HĐQT

Quá trình công tác

- Tháng 03/1990 - 04/1994: Chuyên viên công ty Thương mại tổng hợp Tam Kỳ, Quảng Nam - Đà Nẵng
- Tháng 05/1994 - 03/1997: Phó phòng kinh doanh XNK may Chi nhánh Vinatex Đà Nẵng
- Tháng 04/1997 - 05/2001: Trưởng phòng kinh doanh XNK may Chi nhánh Vinatex Đà Nẵng
- Tháng 05/2001 - 07/2001: Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty Dệt may Hòa Thọ
- Tháng 08/2001 - 12/2005: Giám đốc điều hành Công ty Dệt may Hòa Thọ
- Tháng 01/2006 - 12/2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty Dệt may Hòa Thọ, nay là Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- Tháng 04/2010 - 04/2015: Phó Bí Thư Đảng Ủy Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
- Tháng 01/2011 - 07/2020: Tổng Giám Đốc Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
- Tháng 04/2015 đến nay: Bí Thư Đảng Ủy Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
- Tháng 06/2017 đến nay: Chủ Tịch HĐQT Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
- 01/01/2019 - 31/12/2019: Giám Đốc Điều Hành Tập Đoàn Dệt May Việt Nam
- 01/01/2020 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Ông Nguyễn Văn Hải

Chức vụ

Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Quá trình công tác

- Năm 1992 – 2000: Trưởng xưởng thêu Vinatex Đà Nẵng
- Năm 2001 – 2005: Giám đốc nhà máy May I – Công ty Dệt may Hòa Thọ
- Năm 2006 – 2/2007: Ủy viên HĐQT Công ty TNHH NN Một thành viên Dệt may Hòa Thọ - Giám đốc nhà máy may I.
- Tháng 03/2007 – 04/2009: Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm Giám đốc công ty may Hòa Thọ - Đông Hà, Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty Cổ phần dệt may Hòa Thọ
- Tháng 05/2009 - 09/2010: Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm Giám đốc Nhà máy may I, Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty CP dệt may Hòa Thọ
- Năm 2011 – 2012: Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm Giám đốc Nhà máy may Veston, Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty CP dệt may Hòa Thọ
- Năm 2012 – 2013: Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm Trưởng ban cải tiến ngành may, Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty Cổ phần dệt may Hòa Thọ
- Năm 2014 -08/2020: Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty Cổ phần dệt may Hòa Thọ
- Tháng 08/2020- nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Ông Nguyễn Ngọc Bình

Chức vụ

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Quá trình công tác

- Tháng 12/1999 – 05/2006: Chuyên viên XNK tại Nhà máy May I, Phòng kinh doanh – XNK May
- Tháng 06/2006 – nay: Công tác tại Tổng Công ty CP Dệt may Hòa Thọ, từng làm qua các công việc và chức vụ sau: Phó phòng kinh doanh sợi, Phó giám đốc kinh doanh Công ty sợi Hòa Thọ, Trưởng phòng kinh doanh sợi, Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám Đốc
- Tháng 12/2015: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Hòa Thọ
- Tháng 04/2016 – nay: Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- Tháng 03/2016 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần sợi Hòa Thọ - Thăng Bình
- Tháng 06/2017 - nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Phạm Văn Tân

Chức vụ	Thành viên HĐQT
Quá trình công tác	
• Năm 1996 – 02/2002:	Công tác tại Công ty may Đức Giang – Hà Nội
• Năm 2002 – 2008:	Công tác tại Tổng Công ty Dệt may Việt Nam
• Năm 2008 – 2009:	Công tác tại Công ty Cổ phần Hóa dầu và xơ Dầu khí
• Năm 2009 – nay:	Phó ban, Giám đốc điều hành tập đoàn kiêm Kế toán trưởng Tập đoàn dệt may Việt Nam
• Năm 2012 – nay:	Thành viên HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
• Tháng 01/2019 - nay:	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Bà Trần Tường Anh

Chức vụ	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Quá trình công tác	
• Tháng 07/1994 đến nay:	Công tác tại Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ và từng làm qua các công việc và chức vụ sau: Nhân viên phòng Tổ chức hành chính, Phó trưởng phòng Tổ chức lao động, Phó trưởng phòng hành chính Nhân sự, Chánh văn phòng, Giám đốc điều hành, Phó Tổng giám đốc
• Tháng 05/2014:	Chủ tịch HĐQT Công ty thời trang Hòa Thọ
• Tháng 04/2016 – nay:	Thành viên Ban thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
• Tháng 06/2017 – nay:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ

Ông Lê Quốc Ân

Chức vụ	Thành viên HĐQT độc lập
Quá trình công tác	
• Năm 1994 – 1998:	Tổng giám đốc Công ty Dệt Việt Thắng
• Năm 1998 – 2010:	Chủ tịch HĐQT Vinatex
• Năm 2010 đến nay:	Cố vấn VITAS

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Kim Khanh	Trưởng Ban Kiểm Soát
2	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ông Nguyễn Ngọc Cách	Thành viên Ban kiểm soát

Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Kim Khanh

Chức vụ	Trưởng Ban Kiểm Soát
Quá trình công tác	
• Từ 2002-2007:	Kế toán tại DNTN Thái Dương
• Từ 2007-2007:	Kế toán tại Công ty Cổ phần đầu tư và Kinh doanh thép Nhân Luật
• Từ 2007-2013:	Kế toán tại phòng TCKT của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
• Từ 2013-2019:	Phó phòng tài chính Kế toán của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
• Từ 2019- đến nay:	Trưởng Ban kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ, Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ



BAN KIỂM SOÁT



Ông Nguyễn Thanh Sơn

Chức vụ	Thành viên Ban Kiểm Soát
Quá trình công tác	
• Năm 1990 – 1997:	Công nhân bảo trì 3 – 4, PX Sợi nhà máy Dệt Hòa Thọ
• Năm 1998 – 1999:	Văn phòng Đảng ủy, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Dệt Hòa Thọ
• Năm 2000 – 2002:	Giám đốc nhà máy may 2, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Dệt Hòa Thọ
• Năm 2003 – 2006:	Cán bộ Công đoàn chuyên trách, Văn phòng Đảng ủy, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Thường trực thi đua – khen thưởng Tổng Công ty
• Năm 2007 – 2015:	Cán bộ Công đoàn chuyên trách, Phó BT Đảng ủy, Thường trực thi đua – khen thưởng Tổng Công ty
• Tháng 11/2017 – nay:	Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công Đoàn Tổng công ty, thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ



Ông Nguyễn Ngọc Cách

Chức vụ	Thành viên Ban kiểm soát
Quá trình công tác	
• Tháng 10/1988 – 08/1996:	Công tác tại Công ty Nông sản XK tỉnh Bình Định. nhân viên phòng kế hoạch
• Tháng 09/1996 – 04/1998:	Công ty may Hồ Gươm - Kế toán tài chính
• Tháng 04/1998 – 05/2000:	Công ty may Đức Giang - Kế toán viên phòng - Kế toán tài chính
• Tháng 05/2000 – 06/2004:	Công ty may Xuất khẩu Việt Thành - Chức vụ công tác: Kế toán trưởng
• Tháng 06/2004 – 03/2011:	Chuyên viên Ban Tài chính kế toán
• Tháng 04/2011 – 12/2011:	Phó ban Tài chính kế toán - Tập đoàn Dệt May Việt Nam
• Tháng 01/2012 – 09/2014	Giữ chức vụ Kế toán trưởng tại Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hà Nội
• Tháng 09/2014 – 31/12/2018:	Giữ chức vụ Phó ban tài chính kế toán - Tập đoàn Dệt may Việt Nam
• Tháng 01/2019 - nay:	Trưởng Ban tài chính Kế toán - Tập đoàn Dệt may Việt Nam, thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ

BAN ĐIỀU HÀNH

THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Hải	Tổng Giám đốc
2	Bà Trần Tường Anh	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Ngọc Bình	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Hoàng Thùy Oanh	Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Trần Thị Hòa Châu	Phó Tổng Giám đốc
6	Ông Phạm Ngọc Trung	Giám đốc điều hành
7	Ông Phan Văn Phước	Giám đốc điều hành
8	Ông Phan Quang Long	Giám đốc điều hành
9	Ông Nguyễn Văn Cường	Giám đốc điều hành
10	Ông Nguyễn Phước Hoàng	Giám đốc điều hành
11	Bà Nguyễn Thị Tường Long	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch Ban điều hành

Sơ yếu lý lịch Ông Nguyễn Văn Hải, Bà Trần Tường Anh, Ông Nguyễn Ngọc Bình :
Vui lòng xem tại Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị



Bà Hoàng Thùy Oanh

Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
Quá trình công tác	
• Tháng 12/2000 – 02/2002:	Chuyên viên Xuất nhập khẩu tại chi nhánh Vinatex Đà Nẵng
• Tháng 03/2002 – đến nay:	Công tác tại Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, từng làm qua các công việc và chức vụ sau: Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng kinh doanh Xuất nhập khẩu may, Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
• Tháng 04/2016 – nay:	Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Tổng công ty
• Từ Tháng 09/2020:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Hòa Thọ Duy Xuyên

Bà Trần Thị Hoà Châu

Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
Quá trình công tác	
• Tháng 04/2003 – 02/2009:	Nhân viên, đội trưởng Phòng kinh doanh Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
• Tháng 03/2009 – 05/2016:	Phó phòng, Trưởng phòng kinh doanh May, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
• Tháng 06/2016 – 08/2020:	Giám đốc điều hành kiêm Trưởng phòng kinh doanh May 2 Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần may Hội An
• Tháng 08/2020 - nay:	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ

Ông Phạm Ngọc Trung

Chức vụ	Giám đốc điều hành
Quá trình công tác	
• Năm 2000 – 2007:	Phụ trách kế hoạch Xí nghiệp may 2, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
• Năm 2008 – 2009:	Phó Giám đốc Xí nghiệp may 2, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
• Năm 2010 – 08/2014:	Giám đốc nhà máy may Veston Hòa Thọ
• Tháng 08/2014 đến nay:	Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc nhà máy may Veston Hòa Thọ
• Tháng 04/2016 – nay:	Ủy viên BCH Đảng ủy, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
• Tháng 08/2016 - 09/2020:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Hòa Thọ - Duy Xuyên
• Tháng 08/2014 – nay :	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Hòa Thọ - Phú Ninh

Ông Phan Văn Phước

Chức vụ	Giám đốc điều hành
Quá trình công tác	
• Năm 1992 – 1996:	Nhân viên Kỹ thuật tại Công ty TNHH may Minh Hoàng
• Năm 1997 – 1999:	Trưởng phòng kỹ thuật tại Xí nghiệp may Hòa Thọ I.
• Năm 2000 – 2003:	Quản đốc, Phó Giám đốc Xí nghiệp may Hòa Thọ I
• Năm 2004 – 2008:	Giám đốc Nhà máy may Hòa Thọ I, Giám đốc Công ty may Hòa Thọ Đông Hà, Trưởng phòng KTCN May
• Năm 2008 – 2016:	Giám đốc nhà máy may Hòa Thọ I
• Tháng 01/2017 – nay:	Giám đốc điều hành kiêm giám đốc nhà máy may Hòa Thọ I
• Tháng 12//2016 – 03/2021:	Giám đốc Công ty Cổ phần may Hòa Thọ Hội An
• Tháng 12/2016 – nay:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần may Hòa Thọ Hội An

Ông Phan Quang Long

Chức vụ	Giám đốc điều hành
Quá trình công tác	
• Tháng 06/1993 – 1995:	Cán bộ kế hoạch tiền lương tại Xí nghiệp May Điện Bàn
• Năm 1995 – 2002:	Cán bộ vật tư xí nghiệp may Điện Bàn
• Năm 2002 – 2013:	Phụ trách kế hoạch Công ty may Hòa Thọ - Điện Bàn
• Năm 2003 – 05/2014:	Phó Giám đốc Công ty may Hòa Thọ - Điện Bàn
• Tháng 06/2014 – 12/2016:	Giám đốc Công ty may Hòa Thọ - Điện Bàn
• Tháng 01/2017 – nay:	Giám đốc điều hành Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ kiêm Giám Đốc Công ty May Hòa Thọ - Điện Bàn

Ông Nguyễn Văn Cường

Chức vụ

Giám đốc điều hành

Quá trình công tác

- Tháng 12/1984 – 12/1987: Kế toán HTX MB Điện Quang, Điện Bàn, Quảng Nam
- Tháng 01/1988 – 12/1997: Kế hoạch, kế toán xí nghiệp May Điện Bàn
- Tháng 12/1997 – 09/2003: Kế toán trưởng Công ty may Quảng Nam
- Tháng 09/2003 – 07/2011: Chuyên viên, Phó phòng TCKT, Trưởng phòng TCKT Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
- Tháng 08/2011 – 06/2020: Kế toán trưởng Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
- Tháng 04/2016 – nay: Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
- Tháng 1/2020 – nay: Giám đốc điều hành Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Ông Nguyễn Phước Hoàng

Chức vụ

Giám đốc điều hành

Quá trình công tác

- Tháng 07/1996-04/1999: Công nhân Nhà máy sợi Hòa Thọ - Công ty Dệt May Hòa Thọ
- Tháng 05/1999 – 09/2004: Trưởng ca sản xuất Nhà máy sợi Hòa Thọ - Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- Tháng 10/2004-02/2013: Phụ trách Lao động Nhà máy sợi Hòa Thọ - Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- Tháng 04/2013-03-2016: Phó giám đốc Nhà máy sợi Hòa Thọ 2 - Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- Tháng 04/2016- nay: Giám đốc Nhà máy sợi Hòa Thọ 2- Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
- 1/8/2020- nay: Giám đốc điều hành Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ kiêm Giám đốc nhà máy sợi Hòa Thọ 2

Bà Nguyễn Thị Tường Long

Chức vụ

Kế toán trưởng

Quá trình công tác

- 10/2005 – 12/2013: Kế toán viên – Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- 01/2014 – 06/2020: Phó phòng Tài chính Kế toán – Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- Từ tháng 7/2020 đến nay: Kế toán trưởng – Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ

CEO



TÌNH HÌNH NHÂN SỰ VÀ CHÍNH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG

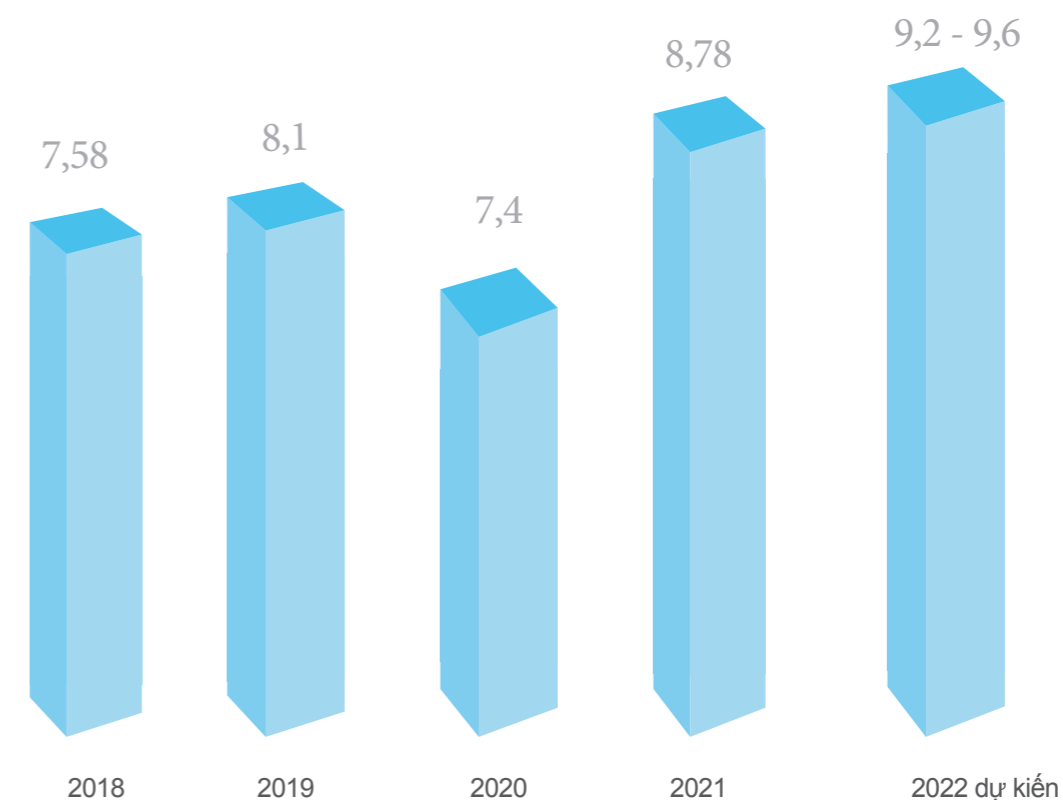


Thu nhập bình quân của người lao động qua các năm (triệu đồng/tháng/người)

STT	Năm	Đơn vị	Mức lương bình quân
1	2018	Triệu đồng/người/tháng	7,58
2	2019	Triệu đồng/người/tháng	8,1
3	2020	Triệu đồng/người/tháng	7,4
4	2021	Triệu đồng/người/tháng	8,78
5	(dự kiến) 2022	Triệu đồng/người/tháng	từ 9,2 đến 9,6

Năm 2021, các doanh nghiệp dệt may nói chung cũng như HTG nói riêng đều phải đối mặt với những khó khăn và thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh khi diễn biến dịch bệnh trở nên phức tạp. Để duy trì dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định, tránh tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng và thiếu hụt nguồn lao động, HTG luôn cố gắng đồng hành và bảo vệ an toàn tốt nhất cho người lao động, quan tâm đời sống và thực thi các chế độ đãi ngộ cũng như các chính sách tăng lương để giữ chân người lao động.

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	(%) Tỷ trọng
I	Phân loại theo giới tính	9.807	100%
1	Nam	2.433	24,81%
2	Nữ	7.374	75,19%
II	Phân loại theo trình độ	9.807	100%
1	Trình độ đại học, trên đại học	253	2,58%
2	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	713	7,27%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	395	4,03%
4	Trình độ lao động phổ thông	8.446	86,12%
III	Phân loại theo tính chất lao động	9.807	100%
1	Trực tiếp sản xuất	6.852	69,87%
2	Không trực tiếp sản xuất	2.955	30,13%



Thu nhập bình quân của người lao động qua các năm

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, Tổng Công ty đã tạo mọi điều kiện cho người lao động, tập trung chăm lo, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần, chất lượng môi trường làm việc cho người lao động của Tổng Công ty. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động để có chính sách hỗ trợ hợp lý cho người lao động bị ảnh hưởng của dịch bệnh. Công tác đào tạo, tuyển dụng được duy trì tốt, chất lượng nguồn lao động ngày càng được nâng cao. Vì vậy, người lao động yên tâm gắn bó với Tổng Công ty.

Chính sách lương thưởng

- Quy trình trả lương cho người lao động căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của đơn vị và mức độ đóng góp của người lao động theo nguyên tắc trả lương hệ số, lương khoán và lương sản phẩm theo hiệu quả sản xuất kinh doanh, làm căn cứ trả lương hiệu quả, lương bổ sung, tiền thưởng phù hợp với từng tính chất công việc. Đảm bảo việc chi trả lương đầy đủ, đúng thời gian quy định cho người lao động, chi trả bổ sung tiền lương tháng 13 và lương thưởng Tết. Ngoài ra Tổng Công ty chi trả bổ sung tiền lương vào các dịp lễ Tết Dương lịch, 30/4, 1/5, Lễ Quốc Khánh, thưởng thâm niên và lì xì Tết,...
- Các chính sách thi đua khen thưởng để động viên người lao động có thành tích xuất sắc cũng như khen thưởng các đơn vị tập thể có thành tích nổi bật trong năm.
- Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong Tổng Công ty yên tâm công tác, đáp ứng được mức sống cơ bản của cán bộ, công nhân viên.

Chính sách đào tạo

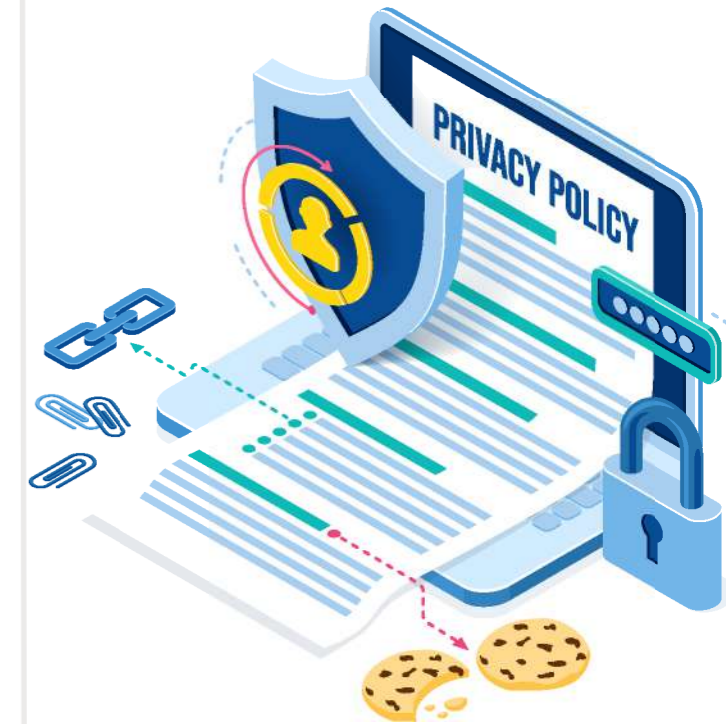
HTG luôn coi nhân lực là tài sản quý giá nhất, để tồn tại và phát triển cần nguồn nhân lực có chất lượng là điều kiện tiên quyết và hàng đầu của Tổng Công ty. Với mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao, HTG xây dựng các chính sách đào tạo, phát triển theo chiến lược tốt nhất và tiên tiến nhất. Bên cạnh đó, Tổng Công ty phối hợp với các đơn vị nổi bật trong ngành để phát triển đội ngũ nhân lực có chất lượng nhằm phục vụ công tác nghiên cứu và phát triển hiệu quả và đưa vào quy trình hoạt động của các nhà máy.

Chính sách phúc lợi

- Chủ động đề xuất kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp cao.
- Tham gia Bảo hiểm rủi ro 24/24 cho toàn bộ CBCNV và bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho đội ngũ nhân sự chủ chốt, tầm soát ung thư cho lao động nữ, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng.
- Thực hiện quy tắc 5K, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, người lao động được chăm lo sức khỏe và cung cấp các phương tiện, trang thiết bị cho Người lao động phòng chống dịch bệnh covid-19 hiệu quả.
- Thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội như: tham gia đóng 100% BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- Hỗ trợ du lịch, nghỉ mát hàng năm cho cán bộ công nhân viên, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất để đảm bảo môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp. Xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp để người lao động yên tâm làm việc và gắn bó với doanh nghiệp.
- Hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn, tang chế, nhà có con gửi trẻ, công tác phí, hỗ trợ đưa đón đi làm việc.

Chính sách dự kiến lương, thưởng cho CBCNV năm 2021

Cải thiện chính sách tiền lương, chế độ thưởng, phúc lợi, đào tạo, thăng tiến và môi trường làm việc cho người lao động. Tăng lương 5-10% so với năm 2021, tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh và các chính sách chăm lo đời sống người lao động.



03 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

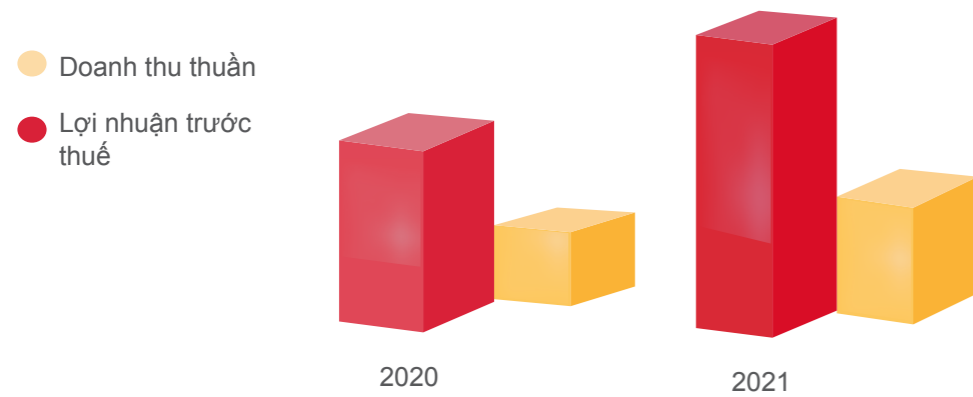
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình đầu tư, thực hiện dự án năm 2021
- Tình hình tài chính năm 2021
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	TH 2021	TH 2021/2020
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.256.264	3.863.509	119%
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	2.992.286	3.419.667	114%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	23.983	39.006	162%
4	Chi phí tài chính, bán hàng quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	220.351	267.170	121%
5	Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	70.176	218.546	311%
6	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(56,50)	2.884	-
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	70.120	221.430	315%
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	62.238,75	201.452,14	323%



Nhu cầu mua sắm của khách hàng dần hồi phục trở lại là nguyên nhân dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Cụ thể, Doanh thu thuần và Giá vốn hàng bán tăng lần lượt 18,64% và 14,28%. Trong năm, Tổng công ty tận dụng được nguồn nguyên liệu đã đặt mua trước đây với giá thấp cùng với nhu cầu về giá bán sợi tăng cao làm lợi thế nới rộng biên lợi nhuận gộp của Tổng công ty từ 8,1% năm 2020 lên 11,5% năm 2021 và giúp cho chỉ tiêu lợi nhuận tăng mạnh, cụ thể lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 211,4% so với cùng kỳ năm trước; đạt 218,54 tỷ đồng.

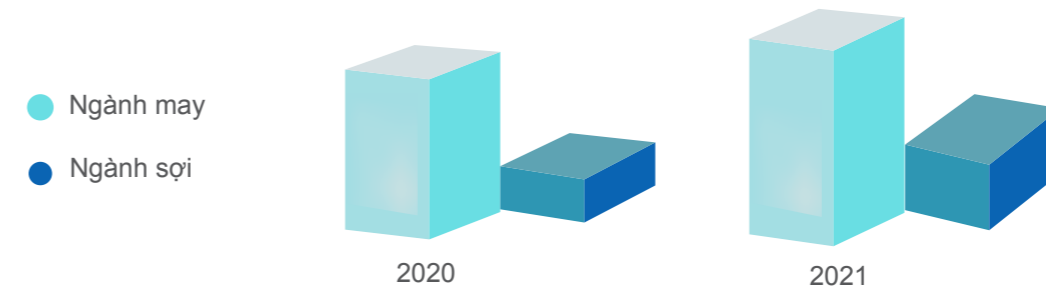
3.863,509 tỷ đồng
Doanh thu

218.546 tỷ đồng
Lợi nhuận

Cơ cấu doanh thu hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

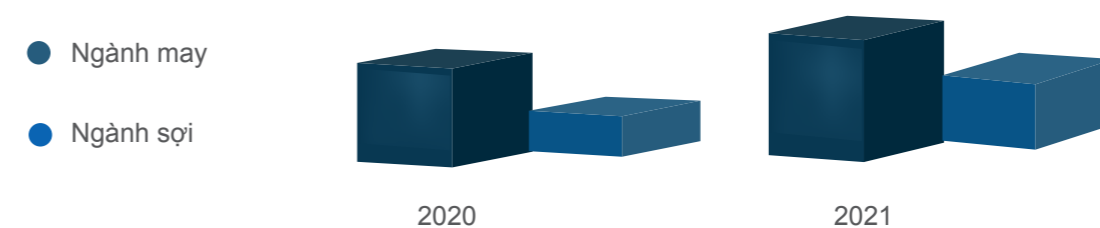
Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Ngành may	2.430.191,43	74,63%	2.736.325,30	70,82%
Ngành sợi	826.072,92	25,37%	1.127.184,28	29,18%
Tổng Cộng	3.256.264,35	100,00%	3.863.509,58	100,00%



Cơ cấu lợi nhuận gộp

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Ngành may	191.572,15	72,57%	227.716,39	51,31%
Ngành sợi	72.405,70	27,43%	216.126,29	48,69%
Tổng Cộng	263.977,85	100,00%	443.842,69	100,00%



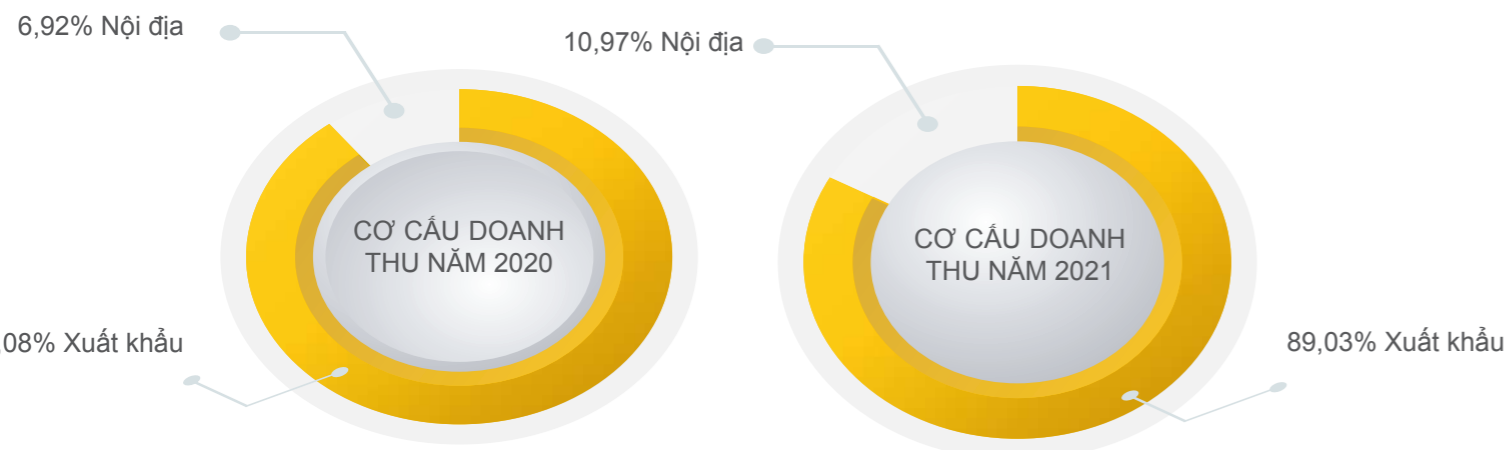
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình xuất khẩu

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Xuất khẩu	3.030.784,93	93,08%	3.439.981,12	89,03%
- Ngành may	2.249.090,54	74,21%	2.589.055,96	75,26%
- Ngành sợi	781.694,39	25,79%	850.925,16	32,87%
Nội địa	225.479,40	6,92%	423.528,46	10,97%
- Ngành may	181.100,88	80,32%	147.269,34	34,77%
- Ngành sợi	44.378,52	19,68%	276.259,12	65,23%
Tổng cộng	3.256.264,33	100,00%	3.863.509,58	100,00%

Năm 2021, do ảnh hưởng của việc thực hiện giãn cách xã hội từ đợt dịch Covid-19 bùng phát lần thứ tư đã làm đình trệ hoạt động sản xuất kinh doanh toàn ngành dệt may Việt Nam. Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ cũng chịu nhiều tác động tiêu cực, mặc dù phải đối mặt với những khó khăn trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của HTG vẫn mang lại kết quả tích cực. Cụ thể, thị trường xuất khẩu mang về cho HTG 3.439,9 tỷ đồng doanh thu, chiếm 89,03% cơ cấu doanh thu năm 2021, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2020. Thị trường nội địa mang về cho HTG 423,53 tỷ đồng, tăng 88% so với cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, năm 2021, HTG đã nâng cao thị phần của Tổng công ty ở thị trường nội địa từ 6,92% cơ cấu doanh thu năm 2020 lên 10,97% cơ cấu doanh thu năm 2021. Qua đây có thể thấy, dù phải đối mặt với những khó khăn từ dịch bệnh Covid-19 mang lại, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ vẫn nỗ lực, triển khai các giải pháp phù hợp với tình hình kinh tế thị trường và mang lại kết quả kinh doanh vượt bậc.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Tổng Công ty chỉ lựa chọn một số dự án trọng điểm được chuyển tiếp từ năm 2020 để tập trung triển khai hoàn thành kịp tiến độ, kết hợp với đầu tư mới các thiết bị lẻ, đầu tư nâng cấp các hệ thống phụ trợ để phục vụ cho nhu cầu sản xuất ở các đơn vị của toàn Tổng công ty với tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2021 là 82,07 tỷ đồng.

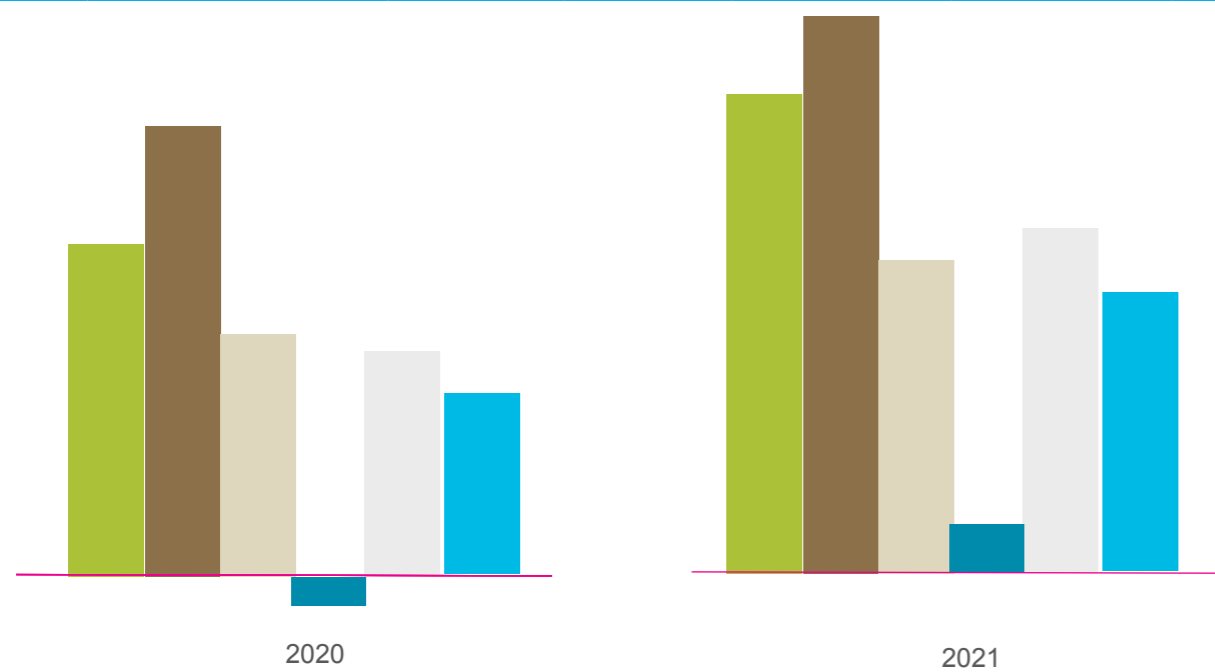
Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tên dự án đầu tư	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Giá trị thực hiện 2021 (tỷ đồng)	Giá trị giải ngân năm 2021 (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Dự án đầu tư chiều sâu ngành sợi	Quý III/2020	Quý IV/2021	17,8	≈ 14,5 tỷ đồng	14,5	12,67	
2	Dự án đầu tư chiều sâu ngành sợi	Năm 2021	Năm 2022	36	≈ 18,5 tỷ đồng	4,41	0	
3	Dự án đầu tư hệ thống cắt trải vải tự động	Quý I/2021	Quý III/2021	13,7	11,7	11,7	11,7	
4	Đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị ngành may năm 2021	Quý I/2021	Quý IV/2021	40,7	39,65	39,65	36,45	
5	Dự án tư vấn xây dựng chiến lược giai đoạn 2020-2030	Quý IV/2019	Quý III/2023	5,82	5,22	1,52	1,36	
6	Dự án đầu tư xe ô tô 07 chỗ ngồi	Quý IV/2020	Quý I/2021	4,95	4,43	4,43	4,43	
7	Dự án đầu tư xây dựng nhà để xe 2 tầng tại chi nhánh Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ - Công ty may Hòa Thọ Điện Bàn	Năm 2021	Quý I/Năm 2022	2,93	2,34	2,34	2,02	
8	Dự án đầu tư xe ô tô các loại phục vụ khách hàng	Năm 2021	Quý I/Năm 2022	3	1,13	1,13	1,13	
9	Dự án cải tạo hệ thống PCCC cho xưởng 1 – may Hòa Thọ Đông Hà	Năm 2021	Quý I/Năm 2022	2,5	2,22	2,22	0,47	
10	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy may Hòa Thọ Triệu Phong-giai đoạn 2	Năm 2021	Năm 2022	30	0,17	0,17	0	

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2021

Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021	%2021/2020	Tăng, giảm %
1	Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	1.751.237	2.340.764	133,66	33,66
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.256.264	3.863.509	118,64	18,64
3	Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	70.176	218.546	311,42	211,42
4	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(56,497)	2.884	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	70.120	221.430	315,78	215,78
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	62.239	201.452	323,67	223,67
7	EPS	Đồng	2.569	7.894		



■ Tổng tài sản
■ Doanh thu thuần
■ Lợi nhuận từ HĐKD

■ Lợi nhuận khác
■ Lợi nhuận trước thuế
■ Lợi nhuận sau thuế

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

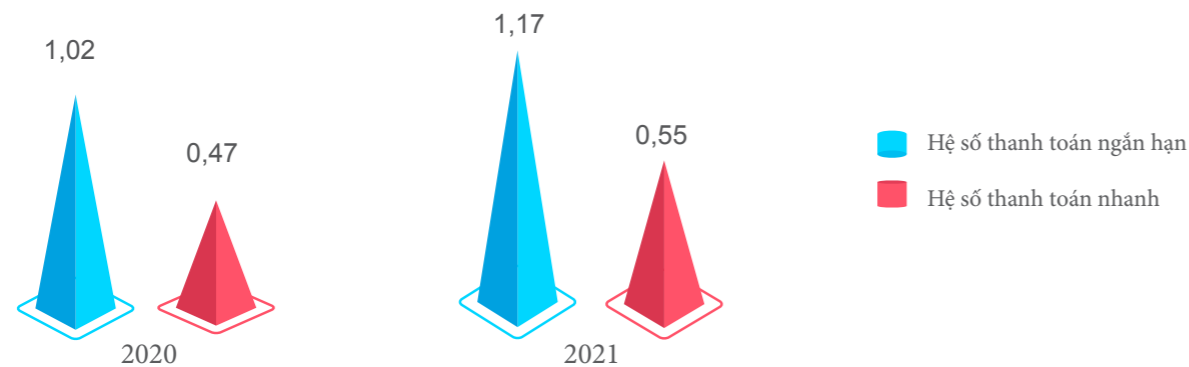
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,02	1,17
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,47	0,55
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	72,72	72,07
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	266,38	258,03
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,30	4,99
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,85	1,65
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,91	5,21
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	12,97	35,59
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	3,53	9,85
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2,16	5,66



Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán ngắn hạn tăng 1,02 lần lên 1,17 lần. Nguyên nhân là do mức tăng của tài sản ngắn hạn lớn hơn mức tăng của nợ ngắn hạn. Trong đó, phải thu ngắn hạn tăng 54,07% so với cùng kỳ năm ngoái từ 343,2 tỷ đồng lên 528,8 tỷ đồng; hàng tồn kho tăng 66,75% so với đầu năm, chủ yếu đến từ nguyên vật liệu và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tăng mạnh. Nợ ngắn hạn tăng 45,19% so với 2020, cụ thể vay ngắn hạn tăng 61,6% từ 342,2 tỷ đồng lên 553,07 tỷ đồng; phải trả người bán cũng tăng mạnh 54,4% đạt 334,62 tỷ đồng và phải trả người lao động tăng 34,87% so với năm trước. Tóm lại, trong năm tài sản ngắn hạn của Tổng công ty tăng mạnh hơn nợ ngắn hạn dẫn đến sự gia tăng của chỉ tiêu thanh toán ngắn hạn.

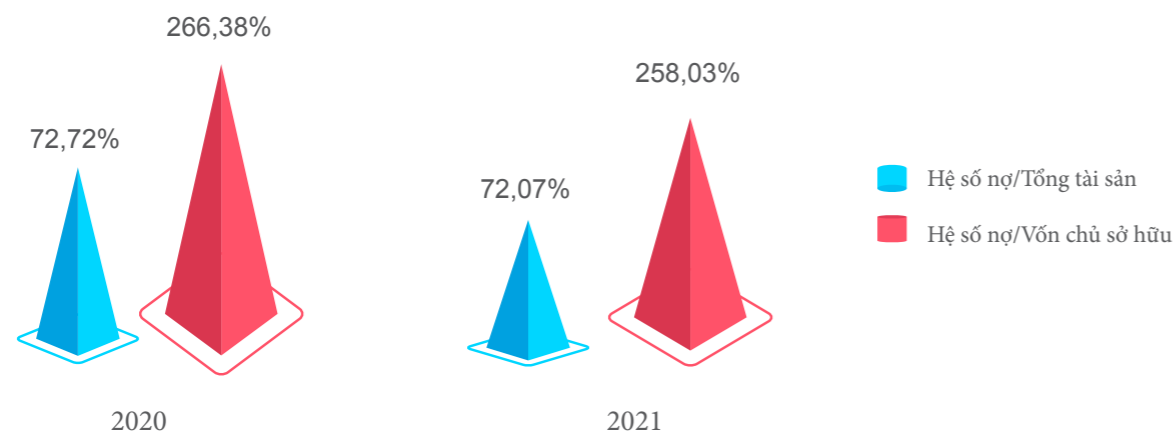
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán nhanh tăng từ 0,47 lên 0,55 lần, mặc dù đã loại trừ chỉ tiêu hàng tồn kho nhưng khả năng thanh toán nhanh vẫn tăng trưởng 7,19% so với cùng kỳ năm trước, điều này cho thấy tài chính của Tổng công ty ngày càng lành mạnh và vẫn có thể đảm bảo được các khoản nợ ngắn hạn của mình.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

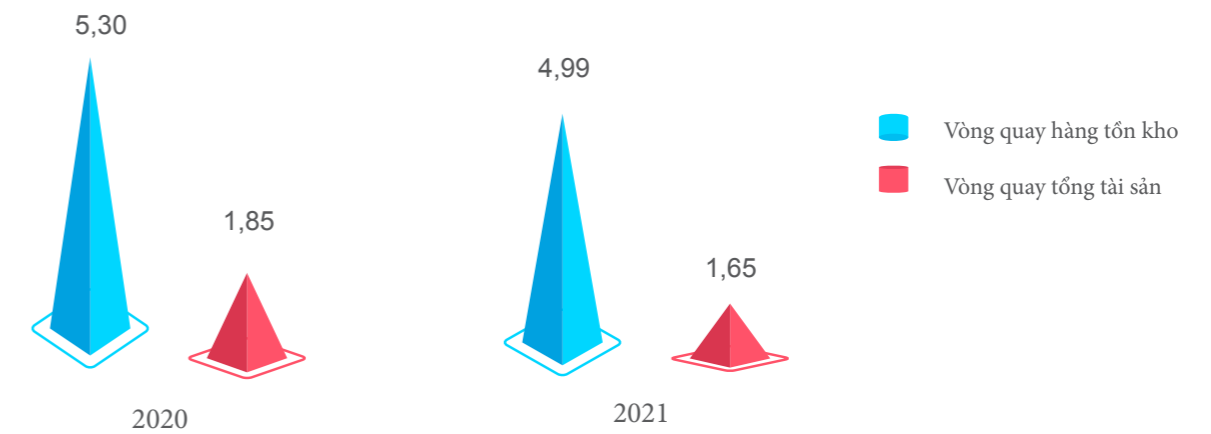
Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của HTG năm vừa qua không nhiều biến động khi cả 2 hệ số Hệ số nợ/ Tổng tài sản và Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu giảm nhẹ so với cùng kì. Cụ thể, Hệ số nợ/ Tổng tài sản giảm từ 72,72% xuống 72,07% và Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu giảm từ 266,38% xuống 258,03%.

Cả 3 chỉ mục trong chỉ tiêu về cơ cấu vốn năm 2021 đều có sự gia tăng tốt, tuy nhiên mức tăng của Nợ phải trả thấp hơn mức tăng của Tổng tài sản và Vốn chủ sở hữu, cụ thể Nợ phải trả, Tổng tài sản; Vốn chủ sở hữu tăng lần lượt là 32,49%; 33,66% và 36,77%.



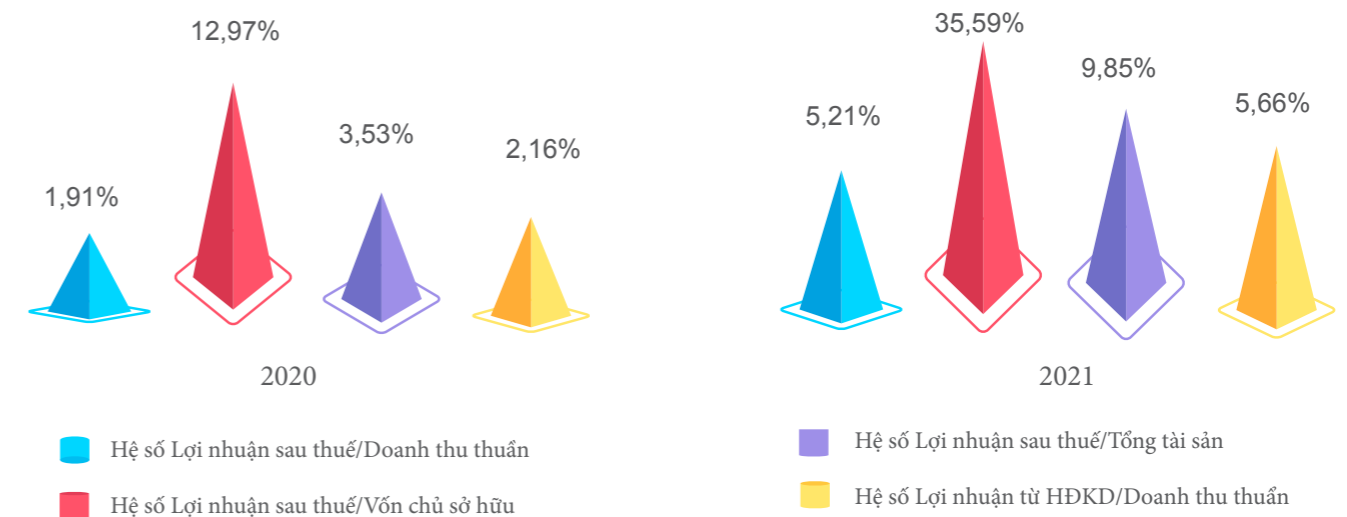
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Trong năm, vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản đều giảm; vòng quay hàng tồn kho giảm từ 5,30 vòng xuống 4,99 vòng và vòng quay tổng tài sản giảm từ 1,85 vòng xuống 1,65 vòng. Nguyên nhân là do giá vốn hàng bán tăng chậm hơn hàng tồn kho, cụ thể giá vốn hàng bán tăng 14,28% và hàng tồn kho tăng 66,75% so với cùng kỳ năm trước. Tổng tài sản tăng mạnh hơn doanh thu thuần, cụ thể tổng tài sản tăng 33,66% so với cùng kỳ năm ngoái đạt 2.340.764 tỷ đồng và doanh thu thuần tăng năm 2021 tăng 18,64% đạt 3.863,509 tỷ đồng.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước, cụ thể, hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần từ 1,91% lên 5,21%, tức tăng 2,72 lần; hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân tăng từ 12,97% lên 35,59%, tức tăng 2,74 lần; hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân từ 3,53% lên 9,85%, tức tăng 2,78 lần; hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần cũng từ 2,16% tăng lên 5,66%, tức tăng 2,62 lần. Tóm lại, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Tổng công ty đều tăng mạnh hơn gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2020, điều này cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của HTG trong năm 2021 đạt được nhiều thành công và mục tiêu được đề ra.



Cổ phần (tính đến ngày 31/12/2021)

- Vốn điều lệ: 236.250.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 23.625.000 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Cổ phiếu phổ thông: 23.625.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 23.625.000 cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông 21/03/2022

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông nhà nước	1	14.615.621	61,87%
2	Cổ đông trong nước	2.819	9.003.430	38,11%
	- Tổ Chức	4	339.480	1,44%
	- Cá nhân	2.815	8.663.950	36,67%
3	Cổ đông nước ngoài	5	5.949	0,03%
	- Tổ chức	1	1.000	0,00%
	- Cá nhân	4	4.949	0,02%
	Tổng cộng	2.825	23.625.000	100,00%

Danh sách cổ đông lớn (tính đến ngày 21/03/2022)

Loại cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
Tập đoàn Dệt may Việt Nam	14.615.621	61,87%

04 BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính năm 2021
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Căn cứ hoàn thành kế hoạch



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2021, một năm đầy thành công của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ, ngành dệt may hồi phục khả quan sau khi bị ảnh hưởng mạnh bởi Covid-19. Theo ước tính của Bộ Công Thương và Tổng cục Hải quan, giá trị xuất khẩu toàn ngành cả năm ước đạt 40,9 tỷ USD tăng 16,8% so với năm 2020 và tăng 3,4% so với năm 2019. Kim ngạch xuất khẩu mảng dệt may năm 2021 ước đạt 32,5 tỷ USD (chiếm 79% giá trị toàn ngành), tăng 9,1% so với năm 2020, nhưng giảm nhẹ 0,9% so với năm 2019. Điểm sáng là mảng xơ, sợi xuất khẩu trong năm tăng trưởng vượt bậc nhờ giá bán tăng cao và sản xuất ít chịu ảnh hưởng của dịch bệnh. Kim ngạch xuất khẩu xơ, sợi năm 2021 ước đạt 5,6 tỷ USD (chiếm 13,8% toàn ngành), tăng 50,8% so với năm 2020 và tăng 34,1% so với năm 2019.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	TH 2021	TH 2021/2020
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.256.264	3.863.509	119%
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	2.992.286	3.419.667	114%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	23.983	39.006	162%
4	Chi phí tài chính, bán hàng quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	220.364	267.170	121%
5	Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	70.176	218.546	311%
6	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(56,49)	2.884	-
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	70.119	221.430	315%
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	62.328	201.452	323%

Trong nửa đầu năm 2021, tình hình hoạt động sản xuất ngành dệt may được ổn định nhờ kiểm soát dịch bệnh, quy trình sản xuất và nguồn cung nguyên phụ liệu ổn định, sản lượng thành phẩm hoàn thành tăng trưởng tốt so với cùng kỳ, cụ thể tăng 2,4% so với quý 1 và 18,1% so với quý 2 năm 2020. Sang đến quý 3/2021, dịch bệnh bùng phát mạnh ở khu vực miền Nam (chiếm 60% năng lực sản xuất của ngành) khiến cho năng lực sản xuất của các doanh nghiệp dệt may ở miền Nam bị ảnh hưởng mạnh do các quy định về giãn cách chống dịch. HTG là công ty có trụ sở các nhà máy ở miền Bắc và miền Trung, vì vậy khả năng sản xuất của Tổng Công ty ổn định suốt cả năm 2021 trong bối cảnh sự phục hồi nhu cầu hàng may mặc từ các thị trường xuất khẩu và lượng hợp đồng cũng tăng lên nhờ sự dịch chuyển đơn hàng trong nước, khi các nhãn hàng đặc may chuyển đơn hàng từ các doanh nghiệp miền Nam bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Từ đó dẫn đến kết quả kinh doanh của Tổng Công ty có mức tăng trưởng đáng chú ý, cụ thể doanh thu thuần và lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh tăng lần lượt là 18,64% và 68,14% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 215,78% so với năm 2020 đạt 221,430 tỷ đồng. Bên cạnh đó, chỉ tiêu lợi nhuận khác trong năm nay lãi 2,88 tỷ đồng sau hai năm liên tiếp ghi nhận lỗ từ việc thanh lý tài sản cố định.



Một số chỉ tiêu chính:

- Doanh thu đạt 3.863 tỷ đồng, bằng 119% so với năm 2020, đạt 111% kế hoạch năm 2021. (Doanh thu Công ty mẹ đạt 3.516 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2020). Trong đó:
 - Doanh thu ngành may xuất khẩu đạt: 2.645 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2020.
 - Thời trang đạt 60 tỷ đồng, bằng 93% so với năm 2020 (sau khi trừ doanh thu khẩu trang của năm 2020).
 - Doanh thu ngành sợi đạt : 1,127 tỷ đồng, tăng 36% so với năm 2020.
 - Doanh thu khác: 31 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 224 triệu USD, tăng 20% so với năm 2020, đạt 109% kế hoạch năm 2021. Trong đó:
 - Thị trường Mỹ 43%.
 - Thị trường châu Âu 13%.
 - Thị trường châu Á 27% (trong đó Nhật Bản 22%).
 - Thị trường khác 17%.
- Sản phẩm chủ yếu:
 - Sợi các loại: 15.872 tấn.
 - May các loại: 24,4 triệu sản phẩm.
- Thu nhập bình quân: 8,78 triệu đồng/người/tháng, tăng 19% so với năm 2020, đạt 113% kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận riêng sau thuế đạt 163 tỷ đồng, tăng 187% so với năm 2020, đạt 232% kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt 201,45 tỷ đồng, tăng 224% so với năm 2020, đạt 287% so với kế hoạch năm 2021.
- Khấu hao năm 2021 đạt 130 tỷ đồng, bằng 90% so với năm 2020.
- Nộp ngân sách hợp nhất đạt: 101 tỷ đồng.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2021

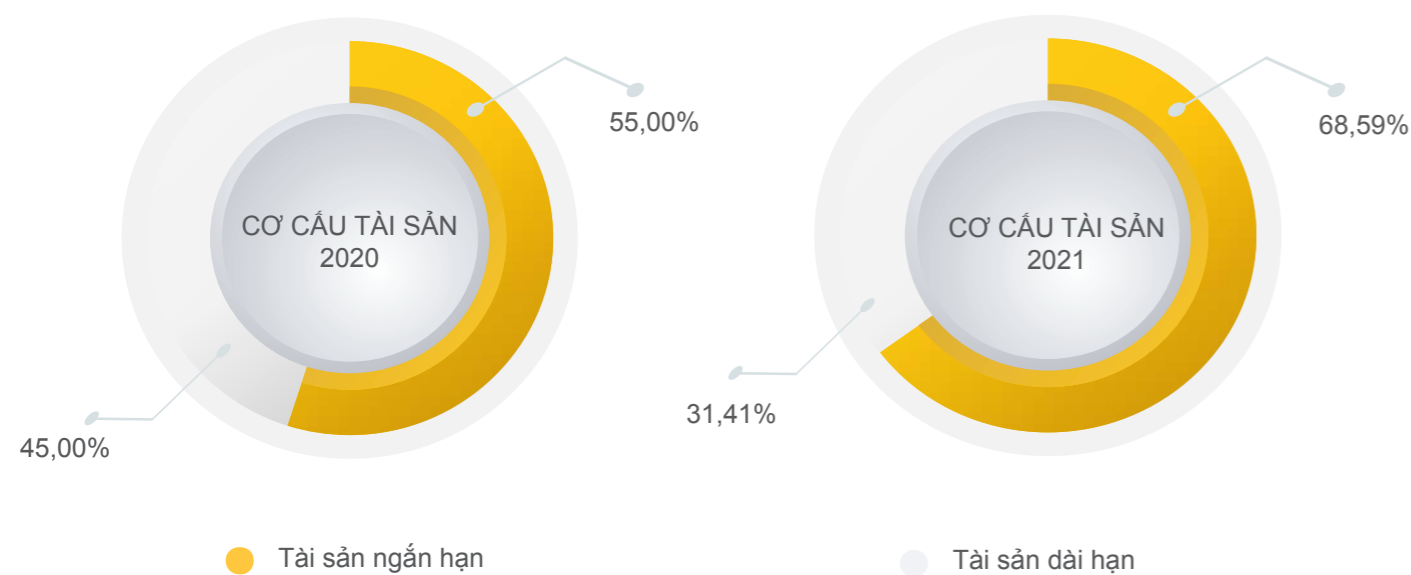
Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	Tỷ trọng năm 2020	31/12/2021	Tỷ trọng năm 2021	TH 2021/2020
Tài sản ngắn hạn	963.187	55,00%	1.605.615	68,59%	166,69%
Tài sản dài hạn	788.050	45,00%	735.149	31,41%	93,29%
Tổng tài sản	1.751.237	100,00%	2.340.764	100,00%	133,66%

Tổng tài sản của Tổng Công ty trong năm 2021 tăng 33,66% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tài sản ngắn hạn tăng 68,59% đạt 1.605.615 triệu đồng, cụ thể, tiền và các khoản tương đương tiền tăng 32,49% so với năm 2020 (đặc biệt tiền tăng 236,89% đạt 50.563 triệu đồng); phải thu khách hàng tăng 48,17% đạt 485.922 triệu đồng. Nguyên nhân của sự gia tăng khoản phải thu này chủ yếu đến từ khách hàng xuất khẩu, giá trị xuất khẩu phục hồi trong cả năm và sự chuyển dịch các đơn hàng từ miền Nam do giãn cách phòng chống dịch Covid-19 làm gia tăng số lượng hợp đồng của Tổng Công ty. Thêm vào đó, với doanh thu quý 4/2021 tăng 50,2% so với cùng kỳ năm 2020 cộng với các đơn hàng xuất khẩu chưa đến kỳ thanh toán đã dẫn đến khoản phải thu tăng mạnh. Bên cạnh đó, với diễn biến tình hình dịch bệnh có dấu hiệu khả quan do tiêm chủng mở rộng và việc nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội, nhưng cầu mua sắm hồi phục mặc dù chưa quay lại được trạng thái như ban đầu nhưng HTG chủ động tích trữ nguyên phụ liệu giá rẻ dẫn đến hàng tồn kho tăng mạnh, cụ thể tăng 66,75% so với cùng kỳ năm 2020.

Xét về cơ cấu năm 2021, tài sản dài hạn từ 45% giảm còn 31,41% trong tổng tài sản, tương đương với 735.149 triệu đồng. Đóng góp phần lớn vào tài sản dài hạn là tài sản cố định hữu hình, tức 93%. Trong năm 2021, tài sản dài hạn giảm nhẹ 6,71% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân là do trong năm một số tài sản cố định hữu hình như nhà cửa, máy móc thiết bị đã khấu hao hết.



Tình hình nợ phải trả

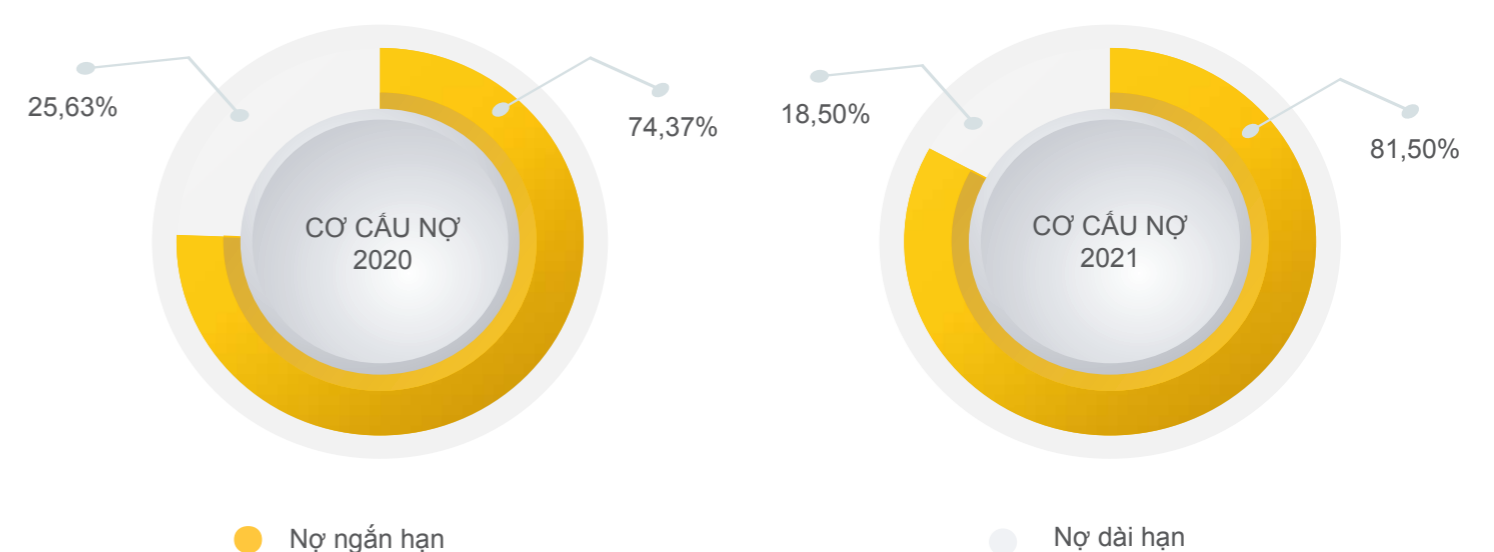
Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	Tỷ trọng năm 2020	31/12/2021	Tỷ trọng năm 2021	TH 2021/ 2020
Nợ ngắn hạn	946.954	74,37%	1.374.869	81,50%	145,18%
Nợ dài hạn	326.293	25,63%	312.096	18,50%	95,65%
Tổng nợ phải trả	1.273.248	100,00%	1.686.965	100,00%	132,49%

Tổng nợ phải trả trong năm 2021 tăng 32,49% so với năm 2020 đạt 1.686.965 triệu đồng. Trong đó, nợ ngắn hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nợ của Tổng Công ty, chiếm 81,50%, tức 1.374.869 triệu đồng, tăng 45,18% so với cùng kỳ năm ngoái. Sự gia tăng của nợ ngắn hạn chủ yếu đến từ 3 khoản mục chính là vay ngắn hạn, phải trả người bán và phải trả người lao động. Cụ thể, vay ngắn hạn tăng 61,6% so với năm 2020 đạt 553.07 triệu đồng; phải trả người bán và phải trả người lao động tăng lần lượt là 54,4% và 34,87%.

Nợ dài hạn của HTG giảm so với cùng kì năm trước, giảm từ 326.293 triệu đồng xuống 312.096 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do vay và nợ thuê tài chính dài hạn giảm 14.1 triệu đồng, đưa tỷ lệ của nợ dài hạn xuống còn 18,50% trong tổng nợ phải trả.

Có thể thấy, trong năm 2021 Tổng Công ty đã gia tăng nợ ngắn hạn và giảm tỷ lệ nợ dài hạn trong tỷ trọng cơ cấu nợ, mặc dù tỷ trọng số nợ dài hạn được hạ xuống dưới 20% nhưng cơ cấu nguồn vốn của Tổng Công ty vẫn rất ổn định và cho thấy mức độ hiệu quả của việc sử dụng vốn trong năm của HTG khi nguồn vốn dài hạn vẫn còn thừa để tài trợ vào tài sản ngắn hạn, qua đó cho thấy việc sử dụng vốn của Tổng Công ty rất linh hoạt và cơ cấu nguồn vốn khá ổn định.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Công tác quản trị, sản xuất

- Tập trung xây dựng hoàn thiện chiến lược kinh doanh gắn với chuyển đổi số của Tổng Công ty giai đoạn 2021-2030 để định hướng phát triển cho Tổng Công ty phù hợp với xu hướng của thời đại.
- Xây dựng và hoàn thiện các nhà máy đạt chuẩn thực chất, đảm bảo tiêu chuẩn nhà máy thông minh cho cả hai ngành Sợi và May. Tập trung triển khai thực hiện tốt và triệt để việc chuẩn hóa hệ thống sản xuất và hệ thống quản lý chất lượng theo quy trình đã ban hành và duy trì để ổn định chất lượng, tăng năng suất, hạn chế thấp nhất các rủi ro phát sinh.
- Tuân thủ tuyệt đối quy trình kỹ thuật và ưu tiên hàng đầu cho vấn đề chất lượng sản phẩm, nâng cao uy tín thương hiệu Hòa Thọ, làm cơ sở để bộ phận kinh doanh khai thác đơn hàng, khai thác thị trường.

Công tác thị trường

- Tiếp tục cơ cấu lại mặt hàng, khách hàng cho cả hai ngành sợi và may; phát triển và hoàn thiện chuỗi OEM nội tại của Tổng Công ty để tạo năng lực cạnh tranh tốt nhất. Mở rộng hơn nữa thị trường Châu Âu và tận dụng tốt các ưu đãi của các Hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết và tham gia như EVFTA, KVFTA, CPTPP, RCEP.
- Thường xuyên cập nhật tình hình thị trường và xây dựng các phương án dự phòng để ứng phó kịp thời với những thay đổi liên tục của thị trường.
- Hoàn thiện Trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm ngành May của Tổng Công ty để tăng hiệu quả hoạt động của công tác thị trường, đón đầu các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết và tham gia.
- Chú trọng phát triển hơn nữa thị trường thời trang nội địa của Tổng Công ty, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử để mở rộng và có những bước phát triển đột phá cho ngành thời trang nội địa của Tổng Công ty.



Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin

- Ứng dụng công nghệ thông tin sâu vào các mặt hoạt động của Tổng Công ty để đảm bảo mức độ sẵn sàng trong công tác chuyển đổi số.
- Tận dụng vay ưu đãi quỹ môi trường để tiếp tục đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái phục vụ sản xuất và nâng cao hiệu quả, trong đầu tư mới phải đặc biệt lưu ý hướng tới các giải pháp bảo vệ thân thiện với môi trường.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị theo hướng tự động hóa cao nhằm tiết kiệm lao động, khai thác hết năng lực của thiết bị tự động, tránh lãng phí và đảm bảo mang lại hiệu quả tốt nhất.



Công tác nguồn nhân lực và quản trị rủi ro

- Chú trọng hơn nữa công tác đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ thiết kế, Merchandiser, nhân sự kỹ thuật có trình độ cao, nhân sự công nghệ thông tin để đáp ứng với nhu cầu trong thời đại mới. Hoàn thiện nhân sự cho chuỗi năng lực OEM của Tổng Công ty tiến tới ODM thực chất.
- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống của người lao động để giữ vững được nguồn lao động đáp ứng yêu cầu của sản xuất, duy trì tốt hệ thống trách nhiệm xã hội, môi trường theo các yêu cầu mới và tình hình mới.
- Thực hiện tốt công tác truyền thông để xây dựng và giữ gìn hình ảnh, uy tín và thương hiệu của Tổng Công ty. Công tác truyền thông phải rõ ràng và xuyên suốt đến từng người lao động để người lao động thấu hiểu, chia sẻ và gắn bó với Tổng Công ty.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh

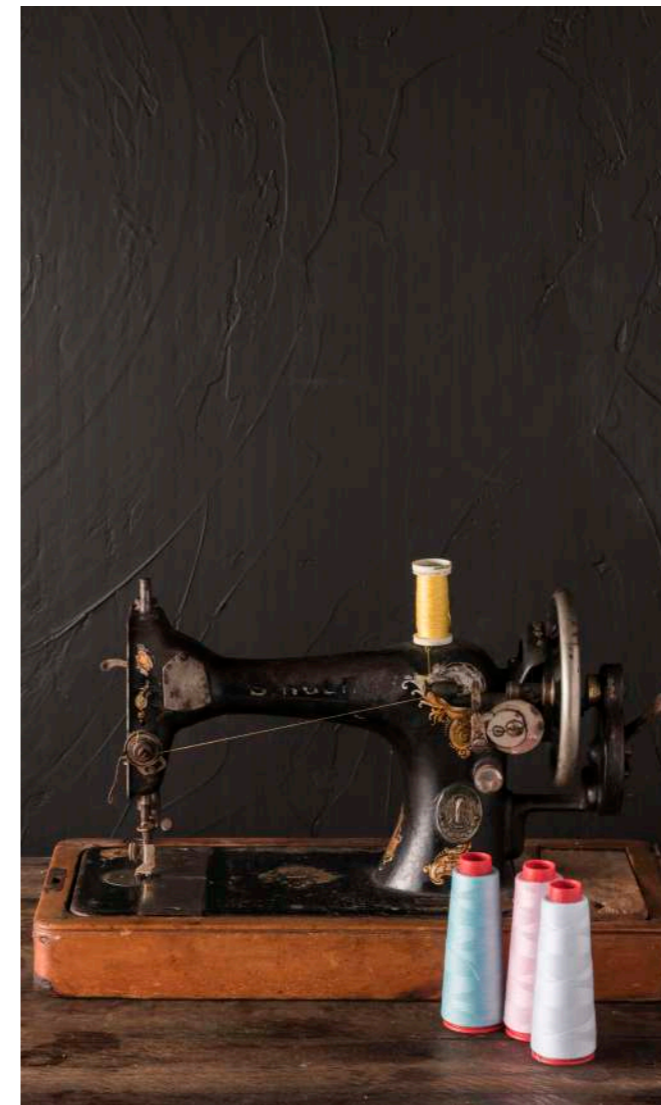


Công tác tài chính

- Phát huy hơn nữa công tác tài chính kế toán của Tổng Công ty, tăng cường công tác quản lý dòng tiền, cân đối tài chính hiệu quả để quản lý tốt các chỉ tiêu tài chính của Tổng Công ty, đảm bảo nguồn tài chính an toàn để vượt qua các diễn biến khó lường của tình hình thế giới và trong nước, đảm bảo cho phát triển bền vững.
- Tiếp tục phát huy việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay dài hạn và ngắn hạn, đặc biệt là nguồn vốn cho vay ưu đãi có lãi suất thấp của ADB.

Công tác khác

- Tiếp tục xây dựng thương hiệu Hòa Thọ lên tầm cao hơn, giữ vững và phát huy hơn nữa văn hóa doanh nghiệp của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ và xem đây là nòng cốt trong quá trình phát triển của Tổng Công ty.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh các phong trào thi đua trong lao động sản xuất, tập trung chăm lo về tiền lương và các chính sách cho người lao động và duy trì các chương trình phúc lợi cho người lao động.
- Tiếp tục tập trung cho công tác môi trường, phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, an toàn vệ sinh thực phẩm của Tổng Công ty.



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	%Kế hạch/2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.200	109%
1.1	Ngành may	Tỷ đồng	3.050	115%
1.2	Ngành sợi	Tỷ đồng	1.150	102%
2	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	230	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	216	
4	Thu nhập bình quân	Tăng 5% - 10% so với năm 2021		

Căn cứ hoàn thành kế

- Tổ chức xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty giai đoạn 2021 – 2030 gắn với chiến lược chuyển đổi số để đáp ứng với sự phát triển của thời đại và phù hợp với sự thay đổi trong tình hình mới.
- Thực hiện đúng và đủ các quyền hạn của Hội đồng quản trị đã quy định tại Điều lệ Tổng Công ty và Luật Doanh nghiệp. Phát huy hoạt động quản trị của HĐQT, tăng cường mối liên hệ giữa Hội đồng quản trị với cổ đông, giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung đào tạo nguồn nhân lực cấp cao; tập trung đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị theo hướng tự động hóa cao, tiên tiến, hiện đại.
- Tổ chức lại mô hình hoạt động của Tổng Công ty theo hướng hiện đại, hiệu quả và phù hợp với sự phát triển của Tổng Công ty.
- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực quản trị dòng tiền, giảm thiểu rủi ro tài chính, xây dựng giải pháp, chiến lược nguồn tài chính cho công tác đầu tư chiều sâu và đầu tư đào tạo nguồn nhân lực.
- Tăng cường kiểm tra giám sát định kỳ, đột xuất để đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty.
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống cho người lao động và bảo vệ môi trường.



05 BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá Hội đồng quản trị về ngành dệt may
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Công ty và hoạt động của Ban điều hành
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về Định hướng hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị năm 2021



ĐÁNH GIÁ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ NGÀNH DỆT MAY

Năm 2021, toàn ngành dệt may đã ghi nhận sự hồi phục tích cực khi nền kinh tế mở cửa và tình hình kiểm soát dịch bệnh ổn định. Nhu cầu hàng dệt may hồi phục chủ yếu đến từ thị trường Mỹ mặc dù các thị trường khác chưa hồi phục hoàn toàn thì nhu cầu tăng trưởng vẫn cao so với nền thấp năm 2020, nhưng vẫn kém so với năm 2019. Theo Tổng cục Hải quan, lũy kế đến hết năm 2021, cả nước đã xuất khẩu 32,75 tỷ USD hàng dệt may (xấp xỉ với mức xuất khẩu cao nhất 32,8 tỷ USD vào năm 2019), tăng 9,9% tương ứng tăng 2,94 tỷ USD so với năm trước. Trong đó, trị giá xuất khẩu nhóm hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 16,1 tỷ USD, tăng 15%; sang EU đạt 3,9 tỷ USD, tăng 6,1%; Nhật Bản đạt 3,24 tỷ USD, giảm 8,2%. Đặc biệt, trị giá xuất khẩu hàng dệt may trong tháng 12/2021 đạt 3,62 tỷ USD, tăng 18,7% tương ứng tăng 571 triệu USD so với tháng trước. Đây là tháng có trị giá xuất khẩu hàng dệt may cao nhất từ trước đến nay và là tháng thứ 4 có trị giá trên 3 tỷ USD (tháng 6 đạt 3,07 tỷ USD, tháng 7 đạt 3,14 tỷ USD, tháng 11 đạt 3,05 tỷ USD).

Vi vậy, ngành dệt may Việt Nam sẽ tiếp tục được kỳ vọng tăng trưởng trong năm 2022 khi sản xuất nội địa ổn định sau dịch nhờ chính sách chống dịch linh hoạt, dần nới lỏng và sự hồi phục của lực lượng lao động. Nhu cầu của hàng dệt may trên toàn thế giới sẽ tiếp tục tăng trưởng theo đà phục hồi của nền kinh tế và các Hiệp định thương mại tự do sẽ hỗ trợ thúc đẩy xuất khẩu dệt may Việt Nam

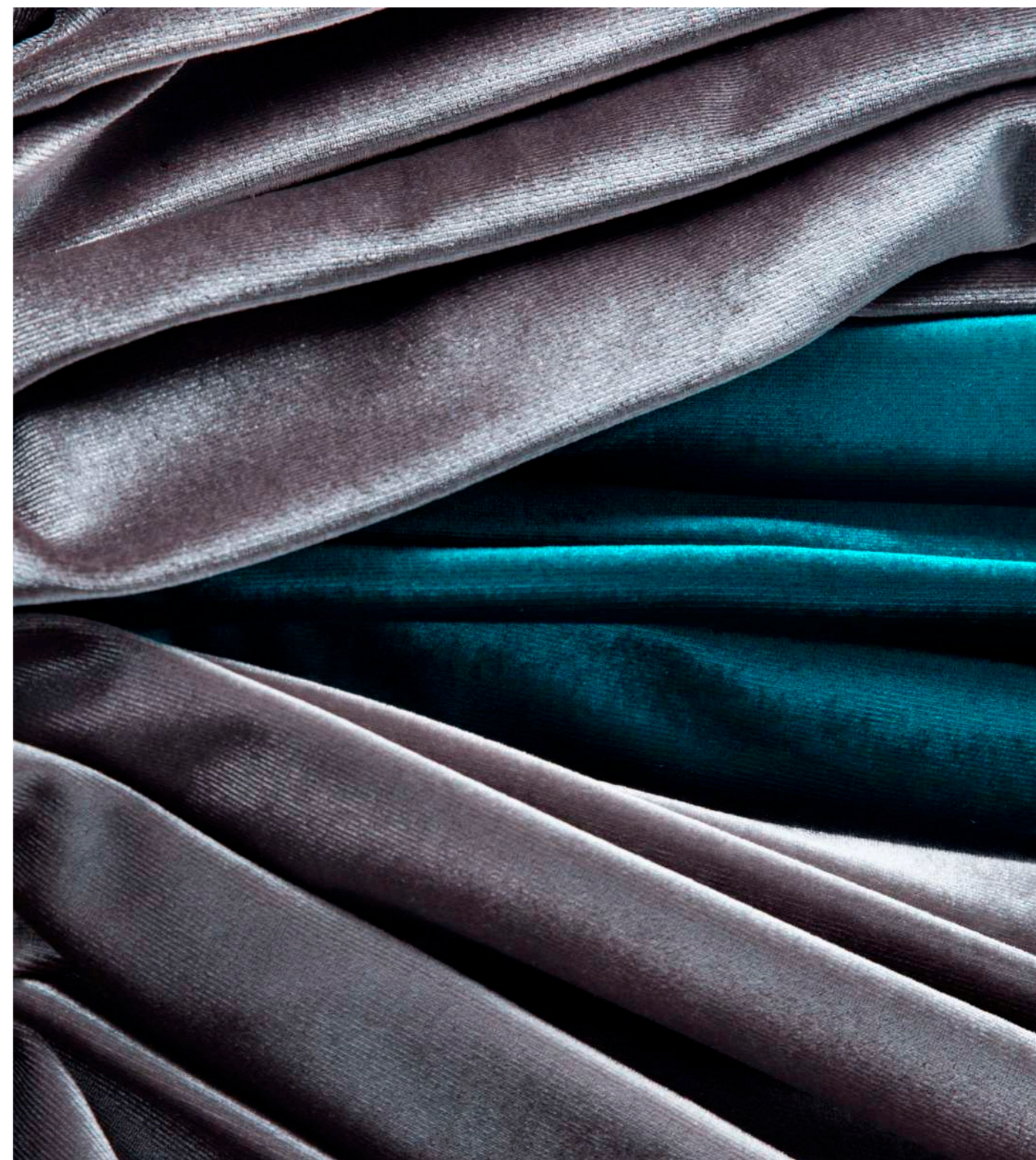
Trước những thuận lợi trên, đòi hỏi các doanh nghiệp dệt may nói chung và HTG nói riêng cần có những biện pháp, chiến lược để tận dụng cơ hội cũng như phòng ngừa những rủi ro có thể xảy ra trong thời gian sắp tới, đặc biệt quan tâm đến tình hình dịch Covid-19 vẫn có thể bùng phát trở lại.

Bên cạnh đó, cần tận dụng và nắm bắt các cơ hội về sự hỗ trợ của các Hiệp định thương mại tự do như Hiệp định thương mại tự do giữa EU và Việt Nam (EVFTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực ASEAN+6 (RCEP), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA),... để phát triển và mở rộng quy mô thị trường nhiều hơn.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Nhìn lại năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty bắt đầu phục hồi khi nhu cầu về sản phẩm may, mặc quay trở lại. Mặc dù năng lực sản xuất bị ảnh hưởng trong quý 3 do giãn cách xã hội từ lần bùng phát Covid-19 lần thứ 03 ở phía Nam, ban điều hành Tổng Công ty nỗ lực thực hiện các chỉ đạo của Tập đoàn Dệt may Việt Nam với quyết tâm giữ tối đa nguồn lao động tại đơn vị để vừa đảm bảo chống dịch hiệu quả, vừa đảm bảo sản xuất, đảm bảo việc làm và đời sống của người lao động. Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ đã chủ động triển khai hàng loạt các giải pháp để thích ứng nhanh với tình hình mới và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, do đó, các chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty không những không suy giảm mà còn vượt kế hoạch mục tiêu đề ra trong năm 2021.



Nhận định tình hình

Năm 2022, ngành dệt may Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng dựa trên cơ sở sản xuất nội địa ổn định sau dịch và nhu cầu thế giới phục hồi. Theo Hiệp hội dệt may Việt Nam (VITAS), dự báo giá trị xuất khẩu dệt may năm 2022 có thể đạt 42,5 – 43,5 tỷ USD, tương đương tăng trưởng khoảng 4,0 – 6,4% so với năm 2021.

Tại các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam, nhu cầu tiêu thụ hàng dệt may tại Mỹ và Hàn Quốc sẽ tiếp tục duy trì ổn định và đi cùng với tăng trưởng của nền kinh tế. Nhu cầu xuất khẩu tại thị trường EU và Nhật Bản được kỳ vọng sẽ khả quan hơn năm 2021 nhờ nền kinh tế phục hồi. Cụ thể:

- Thị trường Mỹ (chiếm 49% xuất khẩu năm 2021): Kim ngạch xuất khẩu năm 2022 ước đạt 16,8 tỷ USD tăng 7% so với năm 2021, nhờ nhu cầu tiêu thụ thị trường Mỹ ổn định và cơ hội gia tăng thị phần khi thị trường của Trung Quốc tại thị trường này đang giảm mạnh.
- Thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc (lần lượt chiếm 9,9% và 9,5% xuất khẩu 2021): Kim ngạch xuất khẩu sang 2 thị trường này năm 2022 lần lượt đạt: 3,74 tỷ USD (tăng 19% so với năm 2021) và 3,32 tỷ USD (tăng 10% so với năm 2021), nhờ nhu cầu tiêu thụ hồi phục và thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu nhờ nới lỏng quy tắc xuất xứ trong hiệp định RCEP.
- Thị trường EU (chiếm 9,9% xuất khẩu năm 2021): Kim ngạch xuất khẩu năm 2022 ước đạt 3,52 tỷ USD tăng 12% so với năm 2021, nhờ nhu cầu tiêu thụ hồi phục và thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu từ lộ trình giảm thuế của EVFTA

Đối với thị trường nội địa, sản xuất dệt may năm 2022 sẽ ổn định hơn nhờ các chính sách chống dịch và sự hồi phục của thị trường lao động. Số lượng người lao động được kỳ vọng sẽ quay lại bằng với mức trước dịch và tiếp tục giữ ở mức 5% tổng số lao động cả nước.

Đứng trước những kỳ vọng phát triển năm 2022, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam nói chung và Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ nói riêng cần tiếp tục cố gắng, nỗ lực vượt bậc và thực chất hơn nữa. Tổng Công ty cần chủ động thích ứng và đón đầu với sự thay đổi của dòng vốn đầu tư FDI. Bên cạnh việc thúc đẩy thị trường xuất khẩu, HTG cần chú trọng hơn vào thị trường nội địa với quy mô 100 triệu dân đang có nhu cầu rất lớn về các sản phẩm may mặc, thời trang; đây là thị trường lớn và rất tiềm năng.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Định hướng

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.
- Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.
- Xây dựng định hướng, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng Công ty, quyết định các dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Trong năm 2022, xác định tình hình thị trường sẽ tiếp tục khó khăn do ảnh hưởng khó lường của dịch bệnh Covid-19, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Kế hoạch

- Doanh thu: 4.200 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2021.
+ Ngành May: 3.050 tỷ đồng, tăng 15% so với 2021.
+ Ngành Sợi: 1.150 tỷ đồng, tăng 2% so với 2021.
- Kim ngạch xuất khẩu: 230 triệu USD, tăng 3% so với 2021.
- Lợi nhuận riêng trước thuế: 200 tỷ đồng, tăng 11% so với 2021.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 216 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: tăng 5%-10% so với năm 2021.

Một số giải pháp chính để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt và triệt để việc chuẩn hóa hệ thống sản xuất, hệ thống quản lý chất lượng, dịch vụ chăm sóc khách hàng theo các quy trình, tiêu chuẩn đã ban hành, không ngừng xây dựng và hoàn thiện các nhà máy đạt chuẩn tiên tiến, hướng đến tiêu chuẩn nhà máy thông minh và sản xuất xanh cho cả hai ngành sợi và may.

- Triển khai phát động phong trào thi đua và tổ chức thực hiện tốt nhất để nâng cao năng suất, hiệu quả và thu nhập cho người lao động, tạo động lực và khí thế trong những ngày đầu, tháng đầu của năm 2022 với chủ đề “Chống dịch tốt - Sản xuất giỏi - Hiệu quả cao”, tạo tiền đề quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2022.

Tập trung thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư đảm bảo đúng tiến độ đề ra, đặc biệt là các dự án đầu tư chiều sâu bổ sung máy móc thiết bị đảm bảo nhu cầu sản xuất của các nhà máy theo hướng tiếp cận công nghệ tiên tiến hiện đại hơn, tăng tỷ lệ tự động hóa khâu cắt và đóng gói, việc đầu tư phải đảm bảo khai thác hết năng lực, tránh lãng phí và mang lại hiệu quả tốt nhất.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác số hóa và ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong các mặt hoạt động của Tổng Công ty, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện chiến lược chuyển đổi số của Tổng Công ty giai đoạn 2020-2025.

Tiếp tục tập trung cho công tác nguồn nhân lực của Tổng Công ty, chú trọng hơn nữa công tác đào tạo, tuyển dụng và quy hoạch nguồn cán bộ kế cận để bổ sung đội ngũ cán bộ nhân viên đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Tiếp tục tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh và xem đây là nhiệm vụ trọng tâm góp phần quyết định hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty trong năm 2022, chuẩn bị sẵn sàng các phương án và linh hoạt ứng phó để chủ động trong mọi tình huống phát sinh, đảm bảo hoạt động sản xuất không bị gián đoạn bởi dịch bệnh.

Tập trung thực hiện tốt công tác tìm kiếm khai thác thị trường, tận dụng tối đa các cơ hội và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng để nâng cao khả năng cạnh tranh, cơ cấu lại danh mục mặt hàng, khách hàng theo hướng trực tiếp, giảm tỷ lệ trung gian và đi vào sản xuất mặt hàng có giá trị gia tăng cao để nâng cao hơn nữa hiệu quả cho cả hai ngành sợi và may.

- Ngành May: tập trung khai thác nguồn cung nguyên phụ liệu đa dạng hơn để chủ động thay thế khi có biến động nguồn cung. Tiếp tục tìm kiếm và khai thác các khách hàng mới hiệu quả theo hướng chuyên môn hóa và kết nối trực tiếp với khách hàng, tập trung vào khu vực các nước thành viên của các Hiệp định thương mại và Việt Nam đã ký kết để tận dụng cơ hội ưu đãi thuế quan như EVFTA, CPTPP, RCEP...

- Ngành Sợi: Theo dõi sát sao diễn biến của thị trường để có phương án mua bông hợp lý, quản lý tốt nguyên liệu sản xuất và tồn kho để đảm bảo hiệu quả trong công tác sản xuất và bán hàng.

Thường xuyên quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, duy trì các chương trình phúc lợi và đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động, đặc biệt trong các dịp lễ, tết.

Theo dõi chặt chẽ tình hình thu hồi công nợ, tồn kho, cân đối dòng tiền đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đáp ứng nhu cầu đầu tư của Tổng Công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, tăng cường hoạt động kiểm toán nội bộ nhằm ngăn ngừa và hạn chế thấp nhất rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động để đảm bảo an toàn, hiệu quả trong công tác sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, hướng đến môi trường xanh, sản xuất xanh toàn hệ thống.

Tiếp tục xây dựng, phát huy và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp đến từng cán bộ công nhân viên để xây dựng nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững chắc và hội nhập với văn hóa toàn cầu.

06 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng được nhu cầu hiện tại mà không làm tổn thương khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai. Vì vậy, HTG luôn ý thức được rằng Công ty chỉ có thể phát triển bền vững khi kết hợp hài hòa các mục tiêu tăng trưởng kinh tế với thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm, gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan: cổ đông và nhà đầu tư, khách hàng, đối tác kinh doanh, cơ quan quản lý Nhà nước, nhân viên và cộng đồng xã hội.



TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

HTG luôn nhận thức được tầm quan trọng giữa tăng trưởng bền vững luôn đi đôi với tăng trưởng kinh tế thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Vì vậy, HTG luôn hoạt động với mục tiêu tối đa hoá lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tạo cơ hội phát triển của Tổng Công ty cũng như thúc đẩy phát triển kinh tế.

- Hoạt động tuân theo quy định của pháp luật.
- Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, tạo điều kiện phát triển kinh tế khu vực sản xuất.
- Cố gắng mang lại lợi nhuận tối ưu cho các cổ đông, những người sở hữu thực sự của Tổng Công ty.
- Ban lãnh đạo cùng toàn thể công nhân viên cùng chung một lòng và cố gắng hàn thành các nhiệm vụ và kế hoạch đề ra trong năm nhằm đưa Tổng Công ty phát triển xa hơn cũng như thúc đẩy phát triển kinh tế.



TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

HTG hiểu được rằng trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội là một trong những nhiệm vụ cũng như là yếu tố góp phần tạo sự phát triển bền vững của Tổng Công ty. Vì vậy, HTG luôn mong muốn đóng góp sức mình vào các chương trình mang ý nghĩa cộng đồng; góp phần chung tay vận động kinh phí hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho các gia đình, cá nhân có cơ hội vươn lên trong cuộc sống, cùng chia sẻ thành quả vật chất, tinh thần với cộng đồng địa phương. Thực hiện các hoạt động cộng đồng, xã hội như đóng góp các quỹ từ thiện; ủng hộ người nghèo và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; chia sẻ và giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam, đóng góp vào công tác phòng chống dịch Covid-19,... nhằm phần nào chia sẻ những khó khăn với cộng đồng, xã hội.



TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG

HTG hiểu rằng doanh nghiệp là một tế bào của nền kinh tế và là chủ thể tích cực trong xã hội, vì vậy trách nhiệm đối với môi trường không chỉ dừng lại ở các nghĩa vụ đạo đức hay giá trị về mặt hình ảnh mà còn là trách nhiệm thực chất và nội tại. Do đó, trách nhiệm đối với môi trường cần được coi là trách nhiệm của Tổng Công ty đối với chính mình.

- Tổng Công ty luôn thực hiện các yêu cầu về kế hoạch, biện pháp, trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên, áp dụng phương án, biện pháp quản lý kỹ thuật nhằm loại trừ và giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố môi trường.
- Chủ động xây dựng các đánh giá về khả năng tác động của hoạt động sản xuất đối với môi trường, thể hiện rõ trách nhiệm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường khi triển khai các dự án đầu tư.
- Đề xuất các giải pháp nhằm ngăn ngừa, xử lý nước thải và khắc phục sự cố môi trường.
- Làm tốt các nhiệm vụ song song với bảo vệ môi trường nhằm đưa hoạt động của Tổng Công ty tiến sâu hơn vào các thực hành phát triển bền vững.



TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Thu nhập của người lao động là thước đo giá trị phát triển của Tổng Công Ty Dệt May Hòa Thọ, tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, tôn trọng lẫn nhau. Văn hóa hướng đến Chân - Thiện - Mỹ, tôn vinh các cá nhân làm việc có hiệu quả, xây dựng cá nhân điển hình tiên tiến để làm gương cho tập thể học tập, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề và tạo cơ hội cho người lao động học tập, phát triển khả năng và sự nghiệp. Nhờ đó hoạt động sản xuất kinh doanh mới có thể duy trì được sự tăng trưởng cao và bền vững:

- Cán bộ công nhân viên được nghỉ phép, lễ, tết theo quy định của Nhà nước.
- Tổng Công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ, tuân thủ các quy chuẩn, yêu cầu an toàn trong quá trình lao động, sản xuất.
- Tổng Công ty luôn chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động bằng những việc làm thiết thực như: Giữ chất lượng bữa ăn giữa ca với mức 16.000 đồng/xuất và phục vụ thêm bữa ăn sáng mức 6.000 đồng cho CBCNV tại nhà ăn tập thể trong điều kiện vật giá tăng cao, chi hỗ trợ tiền cơm chiều cho công nhân với mức 5.000 đồng/người/ngày. Đẩy mạnh hoạt động Siêu thị Hòa Thọ tại Tổng Công ty phục vụ nhu cầu mua sắm lương thực – thực phẩm và nhu yếu phẩm cho đời sống gia đình công nhân sau giờ làm việc, với giá cả phải chăng – đảm bảo chất lượng, nhất là an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Tổng Công ty luôn thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động tại Trạm y tế tại Tổng Công ty và các đơn vị, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, phòng chống ngộ độc thức ăn, phòng chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm và khám – cấp thuốc chữa bệnh BHYT kịp thời cho CBCNV. Mở các lớp huấn luyện cấp cứu cho an toàn viên của các đơn vị, an toàn vệ sinh thực phẩm cho CBCNV nhà ăn của Tổng công ty. Bên cạnh đó hàng tháng kết hợp cùng Công đoàn tổ chức khám tầm soát cho chị em phụ nữ toàn Tổng công ty



TRÁCH NHIỆM VỚI KHÁCH HÀNG

HTG luôn hướng đến mục tiêu đôi bên cùng có lợi và làm hài lòng khách hàng.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, luôn lắng nghe và ghi nhận các đóng góp ý kiến của khách
- Chất lượng sản phẩm và dịch vụ ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Thực hiện đầy đủ các quy tắc hành xử về trách nhiệm xã hội, môi trường và an ninh.
- Sự thịnh vượng của khách hàng là sự thành công của Tổng Công Ty.



MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỐI TÁC KINH DOANH, NHÀ CUNG ỨNG

Đối tác kinh doanh và nhà cung ứng là bên tham gia vào các hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, đóng vai trò quan trọng trong sự tăng trưởng kinh tế của Tổng Công ty.

- Cùng phát triển và tạo ra những sản phẩm có chất lượng tốt nhất cho xã hội.
- Đối với đối tác ở cả trong và ngoài nước, HTG luôn giữ mối quan hệ thân thiện, bình đẳng, hài hòa lợi ích để cùng nhau phát triển.
- Cạnh tranh lành mạnh trên cơ sở trí tuệ, công nghệ tiên tiến, sản phẩm chất lượng. CBCNV
- Lựa chọn nhà cung ứng một cách công bằng dựa trên hồ sơ về năng lực, sự uy tín trong hợp tác, kinh nghiệm trong quá khứ.

Công tác quản lý nguồn nguyên vật liệu và tình hình tiêu thụ năng lượng trong năm

Công tác quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tình hình tiêu thụ năng lượng trong năm

Loại nhiên liệu	Khối lượng	Giá nhiên liệu	Mục đích sử dụng
Than đá	9,81 tấn	4.820.000 Đồng/tấn	Vận hành lò hơi
Dầu Diezen	2.650 lít	18.580 Đồng/lít	Bảo trì máy móc, phụ tùng
Xăng	90 lít	23.870 Đồng/lít	Chạy xe nâng, PCCC
Ga	13,355 tấn	28.512 Đồng/tấn	Nấu ăn
Cùi	32.015 m ³	330.000 Đồng/m ³	Vận hành lò hơi

Tình hình tiêu thụ điện trong năm

Các nguồn điện	Đơn vị tính	Sản lượng tiêu thụ	Giá trị (Đồng)
Điện lực	kWh	34.588.558	55.588.411.472
Điện mặt trời	kWh	1.389.854	2.679.776.141

Tình hình sử dụng nước trong năm: 224.279 m³



Xử lý chất rắn và chất thải nguy hại

STT	Nguồn chất thải	Đơn vị tính	Số lượng
1	Rác thải sinh hoạt	Kg	429.473
2	Phế liệu tiêu hủy, NPL hàng gia công không còn giá trị sử dụng	Kg	9.530
3	Bông thải	Kg	143.136
Cộng		Kg	582.139

Kế hoạch và mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng năm 2022:

Các giải pháp và dự kiến kết quả thực hiện năm 2022

Giải pháp TKNL đã áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Tr. đồng)	Ghi chú
Tiếp tục Đầu tư thay thế bóng đèn LED cho phần còn lại của nhà máy	Điện năng	Tăng cường chiếu sáng, giảm tiêu hao điện năng	Tiết kiệm năng lượng 20.500 Kw/năm Tiết kiệm chi phí 34 Triệu đồng/năm	70 triệu đồng	Đầu tư thay thế bóng đèn LED cho phần còn lại của nhà máy
Tiếp tục thực hiện dừng giờ cao điểm để bảo trì, bảo dưỡng hệ thống. Tăng cường khai thác vào giờ thấp điểm	Điện năng	Giảm chi phí điện năng	Tiết kiệm chi phí 30 Triệu đồng		Tiếp tục thực hiện dừng giờ cao điểm để bảo trì, bảo dưỡng hệ thống. Tăng cường khai thác vào giờ thấp điểm
Tiếp tục đầu tư lắp biến tần cho hệ thống quạt hút, bơm của Hệ thống điều không	Điện năng	Tăng cường sự Tự động hóa. Giảm tiêu hao điện năng, an toàn cho thiết bị	Tiết kiệm năng lượng 50000 Kw/năm Tiết kiệm 75 triệu đồng/năm	85 triệu đồng	Tiếp tục đầu tư lắp biến tần cho hệ thống quạt hút, bơm của Hệ thống điều không

Kế hoạch thay thế, nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ năm 2022

Tên thiết bị	Mô tả tính năng vị trí sử dụng của thiết bị	Cách thức lắp đặt	Lý do lắp mới, nâng cấp hoặc thay thế	Mức cam kết và khả năng thực hiện
Dây chuyền OE	Kéo sợi OE	Lắp mới	Đầu tư sản xuất	CÓ
Máy sợi con F1566	Kẹo sợi con	Lắp mới - Thay thế	Đầu tư sản xuất, thay thế máy cũ	CÓ



07 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hoạt động của Hội đồng quản trị
- Hoạt động của Ban kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích

Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phần của HTG (31/12/2021)		Ghi chú
			Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	
1	Nguyễn Đức Trị	Chủ tịch HĐQT	736.999	3,12%	
2	Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	93.213	0,39%	
3	Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	229.247	0,97%	
4	Phạm Văn Tân	Thành viên HĐQT	114.930	0,49%	Thành viên không điều hành
5	Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	184.869	0,78%	
6	Lê Quốc Ân	Thành viên HĐQT độc lập	20.000	0,08%	Thành viên không điều hành

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Năm 2021 là năm để lại dấu ấn với sự tàn phá khủng khiếp của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu, gây ra những tổn thất hết sức nặng nề về người và tài sản. Ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ nói riêng cũng không nằm ngoài những tác động tiêu cực của dịch bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh phải diễn ra trong các điều kiện hết sức nghiêm ngặt và chưa từng có tiền lệ để đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch bệnh, một số đơn vị phải tổ chức sản xuất “3 tại chỗ” để kịp đáp ứng tiến độ các đơn hàng. Vượt lên tất cả các khó khăn thách thức, bằng sự chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam, sự quyết tâm của Ban lãnh đạo cùng với sự nỗ lực, thấu hiểu và chia sẻ của toàn thể cán bộ công nhân viên, Tổng Công ty đã hoàn thành toàn diện mục tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra trong năm 2021.



Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021:

Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Hội đồng quản trị xây dựng chương trình hoạt động hàng quý, hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên giám sát, kiểm tra mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, đồng thời chỉ đạo với Ban điều hành tổ chức, triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hàng quý Hội đồng quản trị đã tổ chức họp để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ, xác định những công việc đã hoàn thành, những mặt còn tồn tại cần phải khắc phục trong thời gian tới. Xây dựng kế hoạch và các giải pháp thực hiện trong quý sau nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao trong năm 2021.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT quyết định các vấn đề chủ trương chính sách của Tổng công ty thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Trị	Chủ tịch HĐQT	4	100%	
2	Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT, TGD	4	100%	
3	Phạm Văn Tân	Thành viên HĐQT	4	100%	
4	Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT	4	100%	
5	Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT, Phó TGD	4	100%	
6	Lê Quốc Ân	Thành viên HĐQT	4	100%	



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Nghị quyết/Quyết định trong năm của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	19/01/2021	Đánh giá tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020
2	02/NQ-HĐQT	24/02/2021	Tạm ứng cổ tức năm 2020 và chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội 2021
3	03/NQ-HĐQT	05/03/2021	Đầu tư chiều sâu ngành may giai đoạn 1 - đợt 1 năm 2021
4	04/NQ-HĐQT	23/03/2021	Thay đổi người đứng đầu chi nhánh Triệu Phong
5	05/NQ-HĐQT	08/04/2021	Đánh giá sơ kết quý I/2021
6	06/NQ-HĐQT	10/05/2021	Chủ trương đầu tư các dự án theo kế hoạch đầu tư năm 2021
7	07/NQ-HĐQT	31/05/2021	Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án
8	08/NQ-HĐQT	25/06/2021	Thông qua quy chế phát hành cổ phiếu ESOP
9	09/NQ-HĐQT	25/06/2021	Xác định tiêu chuẩn và danh sách phát hành ESOP
10	10/NQ-HĐQT	28/06/2021	Thông qua hồ sơ phát hành ESOP
11	11/NQ-HĐQT	28/06/2021	Sử dụng tài sản may Triệu Phong thế chấp cho khoản vay ADB của Tập đoàn
12	12/NQ-HĐQT	28/06/2021	Chủ trương vay vốn tại Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam
13	13/NQ-HĐQT	14/07/2021	Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án xe 02 tầng may Điện Bàn
14	14/NQ-HĐQT	16/07/2021	Sơ kết 6 tháng đầu năm 2021
15	15/NQ-HĐQT	11/09/2021	Thông qua kết quả ESOP là phân phối lại cổ phiếu
16	16/NQ-HĐQT	12/09/2021	Chủ trương vay vốn ngân hàng Vietcombank chi nhánh Đà Nẵng
17	17/NQ-HĐQT	13/09/2021	Chủ trương vay vốn Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Đà Nẵng
18	18/NQ-HĐQT	20/09/2021	Thông qua tăng vốn điều lệ
19	19/NQ-HĐQT	08/12/2021	Chủ trương vay vốn Ngân hàng Teckcombank chi nhánh Đà Nẵng

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
20	20/NQ-HĐQT	15/12/2021	Chủ trương tham gia đấu giá mua Quảng Ngãi
21	21/NQ-HĐQT	17/12/2021	Ban hành quy chế phục vụ hoạt động của Tổng Công ty
22	22/NQ-HĐQT	17/12/2021	Chủ trương Vay vốn Ngân hàng Woori chi nhánh Đà Nẵng
23	23/NQ-HĐQT	22/12/2021	Định hướng tỷ lệ chia cổ tức năm 2021
24	24/NQ-HĐQT	28/12/2021	Điều chỉnh tiến độ dự án may Triệu Phong
25	25/NQ-HĐQT	31/12/2021	Gia hạn tiến độ thực hiện các dự án do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19



Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Kim Khanh	Trưởng BKS	Cử nhân TCKT
2	Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên BKS	Cử nhân TCKT
3	Nguyễn Ngọc Cách	Thành viên BKS	Kỹ sư Công nghệ Dệt

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021:

Ban kiểm soát của Tổng Cty CP Dệt May Hòa Thọ gồm có 03 thành viên, hoạt động trên cơ sở quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, triển khai công tác kiểm tra giám sát trong năm 2021 ở Tổng Công ty, ở các Công ty con và đơn vị thành viên trực thuộc, phân công từng thành viên trong Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra giám sát theo kế hoạch. Công tác của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã thông qua.
- Kiểm tra giám sát bảo vệ lợi ích hợp pháp cho người lao động, cân bằng lợi ích của người lao động với lợi ích của cổ đông và lợi ích của Tổng Công ty.
- Giám sát hoạt động của bộ phận Kiểm soát nội bộ ở Tổng công ty, Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp với Ban kiểm soát nội bộ rà soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiến nghị và cảnh báo sớm nguy cơ tiềm ẩn có thể xảy ra nhằm hạn chế rủi ro cho Tổng Công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty, báo cáo về kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Thực hiện công tác kiểm tra và giám sát tình hình tài chính năm 2021 của Tổng Công ty như giám sát việc ghi chép sổ sách, kiểm tra đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý của năm 2021, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.
- Đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được giao.
- Ban kiểm soát tổ chức họp hàng quý có đầy đủ các thành viên tham gia, nội dung các cuộc họp thông qua báo cáo đánh giá của BKS về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý của Tổng Công ty, thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên năm 2021.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Bà Nguyễn Thị Kim Khanh	4	100%	100%
2	Ông Nguyễn Ngọc Cách	4	100%	100%
3	Ông Nguyễn Thanh Sơn	4	100%	100%

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Ngành dệt may Việt Nam sau thời gian thực hiện giãn cách xã hội, đình trệ sản xuất do đợt dịch COVID-19 bùng phát lần thứ tư; đặc biệt tại các tỉnh thành phía Nam, đến cuối năm 2021 đã dần ổn định lại nhịp độ sản xuất. Tình hình sản xuất kinh doanh Tổng công ty cũng chịu nhiều tác động tiêu cực của dịch bệnh như ảnh hưởng của đứt gãy chuỗi cung ứng nguyên phụ liệu, lao động thiếu hụt khó tuyển dụng, phát sinh nhiều chi phí để duy trì sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” cho người lao động; tình trạng thiếu container rỗng và chi phí logistic còn tăng cao... Nhưng với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT, Ban điều hành đã nỗ lực triển khai nhiều giải pháp phù hợp với thực tế của Tổng Công ty nên kết quả SXKD đã vượt trội toàn diện kế hoạch năm 2021 đã đề ra.

Đánh giá của BKS về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính

Ban kiểm soát đánh giá cao kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và đánh giá tình hình tài chính của Tổng công ty được duy trì ổn định và lành mạnh; Công tác quản lý và sử dụng vốn lưu động đang được kiểm soát tốt. Các hệ số thanh toán của Tổng công ty đang ở mức an toàn cho thấy Tổng công ty có thể đảm bảo thanh toán được các khoản nợ ngắn hạn. Hiệu quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng vượt bậc

Kết quả hoạt động giám sát của BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và Ban quản lý Tổng Công ty trong năm 2021

Trong năm 2021, tuy thị trường ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tổng công ty nói riêng đang đứng trước nhiều cơ hội phát triển lớn, nhưng đại dịch diễn biến phức tạp và đã tác động tiêu cực đến hiệu quả của hoạt động SXKD của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong mọi mặt hoạt động của Tổng công ty do đó kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đã hoàn thành toàn diện các nội dung kế hoạch..

Ban điều hành Tổng công ty với tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, đã đề ra nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; thực hiện phương án sản xuất “ 3 tại chỗ”; tổ chức sản xuất theo hướng tối đa năng suất; đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD và đầu tư... do đó đã duy trì ổn định công tác sản xuất, tạo việc làm và đảm bảo tăng thu nhập để giữ chân người lao động.

Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cổ đông

Hàng quý, năm Ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp HĐQT và đều có thực hiện công tác đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành những vấn đề còn tồn tại. Những kiến nghị của Ban kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

Giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tổng Công ty, của cổ đông và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và các quy chế nội bộ.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên trao đổi để cùng bàn phương án tháo gỡ khó khăn trên tinh thần vì lợi ích chung của Tổng Công ty, của cổ đông và của người lao động. Do đó đã thực hiện hoàn thành khá toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty đã quyết nghị.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua việc hàng tuần, hàng tháng HĐQT có kế hoạch làm việc trực tiếp với các đơn vị sản xuất, các phòng nghiệp vụ để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, giám sát thông qua hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ Tổng Công ty.

Sau giám sát Hội đồng quản trị đã có văn bản yêu cầu Tổng giám đốc thực hiện ngay một số giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các đơn vị thành viên. Hội đồng quản trị đánh giá cao về tinh thần đoàn kết một lòng, thái độ trách nhiệm, tinh thần làm việc khoa học và quyết tâm cao của Ban điều hành Tổng Công ty, thực hiện tốt và đầy đủ các nhiệm vụ chiến lược, nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và nghị quyết của Hội đồng quản trị đã đề ra.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: Đồng

STT	Thành viên	Chức vụ	Thù lao	Lương	Thưởng
I	Hội đồng quản trị				
1	Ông Nguyễn Đức Trí	Chủ tịch HĐQT	1,810,837,779		222,222,222
2	Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	66,666,667	1,125,268,915	188,888,889
3	Ông Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	66,666,667	861,805,294	144,444,444
4	Ông Phạm Văn Tân	Thành viên HĐQT	66,666,667		66,666,667
5	Bà Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	66,666,667	890,197,313	144,444,444
6	Ông Lê Quốc Ân	Thành viên HĐQT độc lập	266,666,664		33,333,333
II	Ban kiểm soát				
1	Bà Nguyễn Thị Kim Khanh	Trưởng Ban Kiểm Soát		361,365,695	22,222,222
2	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên Ban kiểm soát	40,000,000		
3	Ông Nguyễn Ngọc Cách	Thành viên Ban kiểm soát	40,000,000		

Đơn vị tính: Đồng

STT	Thành viên	Chức vụ	Thù lao	Lương	Thưởng
III	Ban điều hành				
1	Bà Hoàng Thùy Oanh	Phó Tổng giám đốc		869,137,220	144,444,444
2	Bà Trần Thị Hòa Châu	Phó Tổng giám đốc		785,193,428	116,666,667
3	Ông Phạm Ngọc Trung	Giám đốc điều hành		676,776,643	100,000,000
4	Ông Phan Văn Phước	Giám đốc điều hành		676,706,086	100,000,000
5	Ông Phan Quang Long	Giám đốc điều hành		621,199,627	100,000,000
6	Ông Nguyễn Văn Cường	Giám đốc điều hành		699,588,346	100,000,000
7	Ông Nguyễn Phước Hoàng	Giám đốc điều hành		668,224,672	111,111,111
8	Bà Nguyễn Thị Tường Long	Kế toán trưởng		656,195,791	66,666,667



08 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Ý kiến của kiểm toán
- Báo cáo tài chính
- Thuyết minh Báo cáo tài chính





Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2021

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Thông tin về Công ty

Giấy Chứng nhận

Đăng ký Doanh nghiệp số 0400101556

ngày 30 tháng 1 năm 2007

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Tổng Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0400101556 ngày 1 tháng 10 năm 2021. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp.

Hội đồng Quản trị	Ông Nguyễn Đức Trị Ông Phạm Văn Tân Bà Trần Tường Anh Ông Nguyễn Ngọc Bình Ông Lê Quốc Ân Ông Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên
Ban Kiểm soát	Bà Nguyễn Thị Kim Khanh Ông Nguyễn Thanh Sơn Ông Nguyễn Ngọc Cách	Trưởng ban Thành viên Thành viên
Ban điều hành	Ông Nguyễn Văn Hải Bà Hoàng Thùy Oanh Bà Trần Tường Anh Ông Nguyễn Ngọc Bình Bà Trần Thị Hòa Châu Ông Phạm Ngọc Trung Ông Phan Văn Phước Ông Phan Quang Long Ông Nguyễn Phước Hoàng Ông Nguyễn Văn Cường Bà Nguyễn Thị Tường Long	Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Giám đốc điều hành Giám đốc điều hành Giám đốc điều hành Giám đốc điều hành Giám đốc điều hành Kế toán trưởng
Trụ sở đăng ký	36 Phố Ông Ích Đường Phường Hòa Thọ Đông, Quận Cẩm Lệ Thành phố Đà Nẵng Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Báo cáo của Ban điều hành

Ban điều hành Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ (“Tổng Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Tổng Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ban điều hành Tổng Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban điều hành Tổng Công ty:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 55 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban điều hành Tổng Công ty cho rằng Tổng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban điều hành Tổng Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.



Thay mặt Ban điều hành

Nguyễn Văn Hải
Tổng Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 3 năm 2022



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ (“Tổng Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban điều hành Tổng Công ty phê duyệt phát hành ngày 11 tháng 3 năm 2022, được trình bày từ trang 5 đến trang 55.

Trách nhiệm của Ban điều hành

Ban điều hành Tổng Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban điều hành Tổng Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán cho Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 21-02-00159-22-2



Đoàn Thanh Toàn

Giấy chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 3073-2019-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, 11 tháng 3 năm 2022

Phạm Thị Thùy Linh

Giấy chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 3065-2019-007-1



Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 01 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		1.605.615.707.684	963.187.373.809
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	58.586.417.754	44.218.004.444
Tiền	111		50.563.449.704	15.009.004.444
Các khoản tương đương tiền	112		8.022.968.050	29.209.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		119.955.000.000	24.357.800.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6(a)	119.955.000.000	24.357.800.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		528.809.007.805	343.222.650.824
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	485.922.363.886	327.938.419.824
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		43.995.355.569	15.160.599.151
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		488.100.000	591.200.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	5.614.168.036	5.974.469.386
Dự phòng phải thu khó đòi	137	9	(7.210.979.686)	(6.477.312.214)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	35.274.677
Hàng tồn kho	140	10	857.148.182.643	514.036.868.557
Hàng tồn kho	141		858.059.229.755	519.167.562.134
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(911.047.112)	(5.130.693.577)
Tài sản ngắn hạn khác	150		41.117.099.482	37.352.049.984
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14(a)	9.655.091.330	8.649.177.117
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		31.462.008.152	28.694.650.370
Thuế và các khoản khác phải thu				
Nhà nước	153	17(a)	-	8.222.497

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200		735.148.924.587	788.049.995.316
Các khoản phải thu dài hạn	210		3.959.430.014	1.165.096.000
Phải thu về cho vay dài hạn	215		994.100.000	710.200.000
Phải thu dài hạn khác	216		2.965.330.014	454.896.000
Tài sản cố định	220		672.855.117.891	737.825.704.383
Tài sản cố định hữu hình	221	11	670.989.694.477	736.529.984.178
Nguyên giá	222		1.849.460.034.252	1.796.593.958.831
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.178.470.339.775)	(1.060.063.974.653)
Tài sản cố định vô hình	227	12	1.865.423.414	1.295.720.205
Nguyên giá	228		11.203.228.209	11.224.929.405
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.337.804.795)	(9.929.209.200)
Tài sản dở dang dài hạn	240		14.352.120.576	4.180.723.801
Xây dựng cơ bản dở dang	242	13	14.352.120.576	4.180.723.801
Đầu tư tài chính dài hạn	250		16.438.680.283	14.873.729.511
Đầu tư vào các công ty liên kết	252	6(b)	15.192.122.289	13.610.295.734
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6(b)	7.755.702.000	7.755.702.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	6(b)	(6.509.144.006)	(6.492.268.223)
Tài sản dài hạn khác	260		27.543.575.823	30.004.741.621
Chi phí trả trước dài hạn	261	14(b)	27.543.575.823	29.934.698.270
Lợi thế thương mại	269	15	-	70.043.351
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		2.340.764.632.271	1.751.237.369.125

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		1.686.965.963.589	1.273.247.562.149
Nợ ngắn hạn	310		1.374.869.345.296	946.954.491.262
Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	334.619.044.523	216.717.707.406
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		41.751.907.473	34.759.801.430
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17(b)	17.503.233.969	11.277.924.437
Phải trả người lao động	314		328.122.204.212	243.297.137.352
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	4.609.214.726	4.356.215.044
Doanh thu chưa thực hiện – ngắn hạn	318		85.280.315	1.090.909.090
Phải trả ngắn hạn khác	319	19	25.932.598.543	20.644.188.608
Vay ngắn hạn	320	20(a)	553.070.761.077	342.246.816.537
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	40.000.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	21	69.175.100.458	72.523.791.358
Nợ dài hạn	330		312.096.618.293	326.293.070.887
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		10.740.759.952	10.740.759.952
Vay dài hạn	338	20(b)	301.355.858.341	315.552.310.935
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		653.798.668.682	477.989.806.976
Vốn chủ sở hữu	410	22	653.798.668.682	477.989.806.976
Vốn cổ phần	411	23	236.250.000.000	225.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		236.250.000.000	225.000.000.000
Vốn khác của chủ sở hữu	414		1.176.340.000	-
Quỹ đầu tư phát triển	418	24	140.963.518.580	131.581.249.354
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		234.646.810.143	93.703.298.049
- LNST chưa phân phối				
đến cuối năm trước	421a		46.452.467.056	32.966.962.290
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		188.194.343.087	60.736.335.759
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		40.761.999.959	27.705.259.573
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		2.340.764.632.271	1.751.237.369.125

Ngày 11 tháng 3 năm 2022

Người lập:

Đặng Thị Oanh Nữ
Chuyên viên

Người duyệt:

Nguyễn Thị Tường Long
Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hải
Tổng Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 02 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	27	3.863.898.632.011	3.257.213.652.230
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		389.047.465	949.307.105
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		3.863.509.584.546	3.256.264.345.125
Giá vốn hàng bán	11		3.419.666.898.562	2.992.286.488.413
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		443.842.685.984	263.977.856.712
Doanh thu hoạt động tài chính	21	28	39.005.529.724	23.983.157.688
Chi phí tài chính	22	29	28.372.540.293	29.793.279.117
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		17.396.599.401	21.998.913.372
Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	24		2.867.426.555	2.566.042.261
Chi phí bán hàng	25	30	118.787.387.348	81.032.237.120
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	31	120.010.174.501	109.525.490.949
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		218.545.540.121	70.176.049.475
Thu nhập khác	31	32	4.495.492.819	2.916.587.176
Chi phí khác	32	33	1.611.265.593	2.973.084.236
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		2.884.227.226	(56.497.060)
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		221.429.767.347	70.119.552.415
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	35	19.977.619.246	7.880.800.255
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51) (chuyển sang trang sau)	60		201.452.148.101	62.238.752.160

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
 (tiếp theo)

Mẫu B 02 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51) (trang trước mang sang)	60		201.452.148.101	62.238.752.160
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		188.194.343.087	60.736.335.759
Cổ đông không kiểm soát	62		13.257.805.014	1.502.416.401
				Đã điều chỉnh lại
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	36	7.894	2.569

Ngày 11 tháng 3 năm 2022

Người lập:


 Đặng Thị Oanh Nữ
 Chuyên viên

Người duyệt:


 Nguyễn Thị Tường Long
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Văn Hải
 Tổng Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		221.429.767.347	70.119.552.415
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		129.702.381.129	145.811.183.461
Các khoản dự phòng	03		(3.102.978.457)	5.079.855.039
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(2.497.398.004)	329.676.891
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(7.966.946.248)	(5.679.462.983)
Chi phí lãi vay	06		17.396.599.401	21.998.913.372
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		354.961.425.168	237.659.718.195
Biến động các khoản phải thu	09		(192.174.032.356)	(95.813.054.131)
Biến động hàng tồn kho	10		(338.891.667.621)	97.497.855.985
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		226.218.147.614	(40.538.752.206)
Biến động chi phí trả trước	12		1.297.597.782	568.641.759
			51.411.470.587	199.374.409.602
Tiền lãi vay đã trả	14		(17.354.200.327)	(22.055.570.691)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(13.611.111.352)	(6.821.726.215)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		437.134.054	280.116.099
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(6.798.901.349)	(7.402.787.645)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		14.084.391.613	163.374.441.150
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(86.131.195.101)	(105.306.693.834)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22		300.454.546	917.603.454
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(209.550.000.000)	(28.305.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		113.772.000.000	19.550.345.329
Tiền thu lãi cho vay, lãi tiền gửi và cổ tức	27		4.792.878.254	2.196.045.600
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(176.815.862.301)	(110.947.699.451)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31		11.250.000.000	-
Tiền thu từ đi vay	33		3.249.426.632.623	2.485.252.609.328
Tiền trả nợ gốc vay	34		(3.049.851.195.697)	(2.467.822.769.452)
Tiền trả cổ tức	36		(33.831.798.500)	(56.058.350.947)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		176.993.638.426	(38.628.511.071)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		14.262.167.738	13.798.230.628
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		44.218.004.444	30.303.763.991
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái đối với tiền và các khoản tương đương tiền	61		106.245.572	116.009.825
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	5	58.586.417.754	44.218.004.444

Ngày 11 tháng 3 năm 2022

Người lập:

Đặng Thị Oanh Nữ
Chuyên viên

Người duyệt:

Nguyễn Thị Tường Long
Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Hải
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2022
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT


TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hải